

Số: 1133/QĐ-BHXH

*Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2015*

**QUYẾT ĐỊNH**

VỀ VIỆC CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

**TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

*Căn cứ Nghị định số 05/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch đơn giản hoá thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015;*

*Xét đề nghị của Trưởng Ban Pháp chế,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm xã hội Việt Nam thuộc 03 lĩnh vực: Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế và Chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2015, thay thế các thủ tục hành chính thuộc 03 lĩnh vực được công bố tại các Quyết định sau:

1. Quyết định số 1369/QĐ-BHXH ngày 12/10/2012 về việc công bố thủ tục hành chính thay thế thuộc thẩm quyền của Bảo hiểm xã hội Việt Nam (thay thế các thủ tục hành

chính thuộc lĩnh vực Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế và lĩnh vực Chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội);

2. Quyết định số 686/QĐ-BHXH ngày 30/5/2014; Quyết định số 1370/QĐ-BHXH ngày 13/12/2013; Quyết định số 952/QĐ-BHXH ngày 17/9/2014 (thay thế các thủ tục thuộc lĩnh vực Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội).

**Điều 3.** Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- TGD, các phó TGD;
- Lưu: VT, PC (10).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Văn Sinh**

# THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1133 /QĐ-BHXH ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

## PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

### 1. Lĩnh vực thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	
		Bảo hiểm xã hội tỉnh	Bảo hiểm xã hội huyện
1	Giải quyết hưởng chế độ ốm đau	X	X
2	Giải quyết hưởng chế độ thai sản	X	X
3	Giải quyết hưởng trợ cấp dưỡng sức, phục hồi sức khoẻ sau ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	X	X
4	Giải quyết trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần	X	X
5	Giải quyết hưởng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với trường hợp bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp lần đầu	X	
6	Giải quyết hưởng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp do thương tật, bệnh tật tái phát	X	
7	Giải quyết hưởng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với trường hợp đã bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, tiếp tục bị tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp	X	
8	Giải quyết hưởng chế độ hưu trí (bao gồm cả chế độ hưu trí, trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã)	X	
9	Giải quyết hưởng chế độ tử tuất	X	
10	Giải quyết hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng đối với người chấp hành xong hình phạt tù hoặc về nước định cư hoặc mất tích trở	X	

	về		
11	Giải quyết di chuyển đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng thay đổi nơi cư trú	<b>X</b>	
12	Giải quyết hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg, Quyết định số 613/QĐ-TTg	<b>X</b>	
13	Giải quyết hưởng trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu theo Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg	<b>X</b>	
14	Điều chỉnh thông tin về nhân thân trong hồ sơ hưởng bảo hiểm xã hội hàng tháng	<b>X</b>	
15	Điều chỉnh hoặc hủy quyết định hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội	<b>X</b>	
16	Giải quyết hưởng chế độ thai sản đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, đã thôi việc trước thời điểm sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi		<b>X</b>
17	Truy lĩnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng hoặc trợ cấp một lần của người đã chết nhưng còn những tháng chưa nhận		<b>X</b>

## 2. Lĩnh vực thực hiện chính sách bảo hiểm y tế

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	
		Bảo hiểm xã hội tỉnh	Bảo hiểm xã hội huyện
1	Thanh toán trực tiếp chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế	<b>X</b>	<b>X</b>
2	Khám chữa bệnh bảo hiểm y tế	<b>X</b>	<b>X</b>
3	Ký hợp đồng khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế	<b>X</b>	<b>X</b>

4	Thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế với cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế	<b>X</b>	<b>X</b>
---	---	----------	----------

### 3. Lĩnh vực chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	
		Bảo hiểm xã hội tỉnh	Bảo hiểm xã hội huyện
1	Truy lĩnh, tiếp tục nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội		<b>X</b>
2	Ủy quyền lĩnh thay các chế độ bảo hiểm xã hội		<b>X</b>
3	Thay đổi phương thức nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội		<b>X</b>

## PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

### 1. Lĩnh vực thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội

a) Thủ tục hành chính do Bảo hiểm xã hội tỉnh/huyện thực hiện theo phân cấp quản lý thu

1	Tên thủ tục hành chính	Giải quyết hưởng chế độ ốm đau
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1: Người lao động nộp hồ sơ cho người sử dụng lao động ghi tại mục thành phần, số lượng hồ sơ dưới đây, đối với hồ sơ nộp bản chụp thì kèm theo bản chính để cơ quan BHXH đối chiếu.</p> <p>2. Bước 2: Người sử dụng lao động tập hợp hồ sơ từ người lao động, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; Hàng tháng hoặc quý, lập Danh sách đề nghị giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe (Mẫu số C70a-HD) nộp cho cơ quan BHXH nơi người sử dụng lao động đóng BHXH kèm theo hồ sơ của người lao động.</p> <p>3. Bước 3: BHXH nơi tiếp nhận hồ sơ: Tiếp nhận hồ sơ của người sử dụng lao động để xét duyệt trợ cấp, thực hiện đối chiếu với bản chính đối với thành phần hồ sơ là bản chụp và trả lại bản chính cho người sử dụng lao động; trả kết quả xét duyệt cho người sử dụng lao động.</p>
	Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua giao dịch điện tử, dịch vụ bưu chính.
	Thành phần hồ sơ	<p>1. Danh sách đề nghị giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe (Mẫu số C70a-HD, ban hành kèm theo Quyết định số 919/QĐ-BHXH ngày 26/8/2015 của BHXH Việt Nam, bản chính);</p> <p>2. Các giấy tờ sau đối với từng trường hợp khám chữa bệnh:</p> <p><b>a) Trường hợp bản thân người lao động ốm:</b></p> <p><b>Ốm đau thông thường:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trong thời gian điều trị nội trú: Giấy ra viện (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp).</li><li>- Trong thời gian không điều trị nội trú: Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH (Mẫu C65-HD, bản chính)</li></ul> <p><b>Mắc bệnh cần chữa trị dài ngày:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trong thời gian điều trị nội trú: Giấy ra viện (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) thể hiện điều trị bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày và thời gian nghỉ việc để điều trị bệnh;</li><li>- Trong thời gian không điều trị nội trú là một trong các giấy tờ: Phiếu hội chẩn (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) hoặc Biên bản hội chẩn (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) hoặc Bệnh án của bệnh viện (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) hoặc Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH (Mẫu C65-HD, bản chính) thể hiện điều trị bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị</li></ul>

		<p>dài ngày và thời gian phải nghỉ việc để điều trị hoặc Sổ khám chữa bệnh do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp thể hiện điều trị bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày và thời gian phải nghỉ việc để điều trị (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp).</p> <p><b>b) Trường hợp nghỉ việc để chăm sóc con ốm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời gian điều trị nội trú: Giấy ra viện (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp);</li> <li>- Trong thời gian không điều trị nội trú: Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH (Mẫu C65-HD, bản chính) hoặc giấy tờ khám chữa bệnh (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) hoặc Sổ khám chữa bệnh của con (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) thể hiện đầy đủ thông tin về họ tên của người mẹ hoặc người cha, tên, tuổi của con, số ngày cần nghỉ chăm sóc con.</li> <li>- Trường hợp người lao động có từ hai con trở lên cùng ốm đau mà trong đó có thời gian các con ốm đau không trùng nhau thì giấy tờ nêu tại điểm này là của các con bị ốm.</li> <li>- Trường hợp người lao động nghỉ việc để chăm sóc con ốm đau sau khi người trước đó (cha hoặc mẹ không cùng làm cho một người sử dụng lao động) đã hưởng hết thời gian quy định có thêm Giấy xác nhận về nghỉ việc để chăm sóc con ốm đau (Mẫu số 5B-HSB, bản chính) của người sử dụng lao động nơi người lao động trước đó (cha hoặc mẹ) đã hưởng hết thời gian theo quy định.</li> </ul> <p><b>c) Khám chữa bệnh ở nước ngoài</b></p> <p>Các trường hợp quy định tại Điểm a, b Mục 2 nêu trên nếu khám chữa bệnh ở nước ngoài thì thay bằng Bản dịch tiếng Việt được chứng thực (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) của giấy khám, chữa bệnh do cơ sở y tế nước ngoài cấp.</p>
	2. Số lượng hồ sơ	01 bộ
	Thời hạn giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan BHXH xét duyệt trợ cấp trong thời hạn tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định;</li> <li>- Người sử dụng lao động chi trả chế độ cho người lao động trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết từ cơ quan BHXH.</li> </ul>
	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Đơn vị sử dụng lao động
	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	BHXH tỉnh/huyện theo phân cấp quản lý thu
	Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	- Danh sách giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe (Mẫu C70b-HD)
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu số C70a-HD Danh sách đề nghị giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe;</li> <li>- Mẫu số 5B-HSB Giấy xác nhận về nghỉ việc để chăm sóc con ốm đau;</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu số C65-HD Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH.</li> </ul>
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động đang tham gia BHXH bắt buộc.</li> <li>- Người lao động bị ốm đau, bị tai nạn rủi ro phải nghỉ việc và có xác nhận của cơ sở y tế.</li> <li>- Người lao động phải nghỉ việc để chăm sóc con dưới 7 tuổi bị ốm đau, tai nạn rủi ro theo yêu cầu của cơ sở y tế.</li> <li>- Người lao động ốm đau, tai nạn phải nghỉ việc do tự hủy hoại sức khỏe, do say rượu hoặc sử dụng ma túy, chất gây nghiện thì không được hưởng chế độ.</li> </ul>
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006;</li> <li>- Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/01/2007 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH ngày 23/9/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 41/2009/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2009 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 23/2012/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 11/1999/TTLT-BYT-BHXH ngày 22/6/1999 của Liên Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế;</li> <li>- Thông tư số 34/2013/TT-BYT ngày 28/10/2013 của Bộ Y tế về việc ban hành danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày, có hiệu lực ngày 15/11/2013 (thay thế Thông tư số 33/TT-LB);</li> <li>- Thông tư số 178/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn kê toán áp dụng cho BHXH Việt Nam;</li> <li>- Quyết định số 01/QĐ-BHXH ngày 03/01/2014 của BHXH Việt Nam;</li> <li>- Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 của BHXH Việt Nam.</li> <li>- Quyết định số 919/QĐ-BHXH ngày 26/8/2015 của BHXH Việt Nam</li> </ul>



CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN  
TÊN ĐƠN VỊ: .....

Số: /

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày .... tháng .... năm .....

**GIẤY XÁC NHẬN**  
**về nghỉ việc để chăm sóc con ốm đau**

1- Tên, địa chỉ cơ quan, đơn vị nơi quản lý người lao động nghỉ việc chăm sóc con ốm trước đó (cha hoặc mẹ) đã hưởng hết thời gian theo quy định: .....

Số điện thoại (nếu có): .....

2- Thông tin về người lao động đã nghỉ việc chăm sóc con ốm đau:

- Họ tên ..... Nam/Nữ .....
- Số sổ BHXH: .....
- Nghề nghiệp: ..... Đơn vị (hoặc nơi làm việc): .....

Thuộc đối tượng đang tham gia đóng bảo hiểm xã hội tại đơn vị, có con dưới 7 tuổi bị ốm đau.

Đơn vị chúng tôi đã giải quyết chế độ nghỉ việc để chăm sóc con ốm đau cho ông/bà:..... tính đến hết ngày ..... tháng ..... năm ..... và xác nhận người lao động đã hết thời gian hưởng chế độ khi con ốm đau trong một năm theo quy định là ..... ngày./.

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐƠN VỊ**  
(ký, đóng dấu)

Tên cơ quan đơn vị: .....

Mã đơn vị: .....

Mẫu số C70a-HD

(Ban hành theo Thông tư số 178/TT-BTC  
ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính)

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT HƯỞNG CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU, THAI SẢN, DƯỠNG SỨC, PHỤC HỒI SỨC KHỎE**

Đợt ..... tháng ..... quý ..... năm .....

Số hiệu tài khoản:.....Mở tại.....

**PHẦN 1: DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HƯỞNG CHẾ ĐỘ MỚI PHÁT SINH**

STT	Họ và tên	Số sổ BHXH/ Số định danh	Điều kiện tính hưởng		Số ngày thực nghỉ			Ghi chú
			Tình trạng	Thời điểm	Từ ngày	Đến ngày	Tổng số	
A	B	1	2	3	4	5	6	C
<b>A</b>	<b>CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU</b>							
<b>I</b>	<b>Bản thân ốm thường</b>							
1								
...								
<b>II</b>	<b>Bản thân ốm dài ngày</b>							
1								
....								
<b>III</b>	<b>Con ốm</b>							
1								

....								
<b>B</b>	<b>CHẾ ĐỘ THAI SẢN</b>							
<b>I</b>	<b>Khám thai</b>							
1								
...								
<b>II</b>	<b>Sảy thai, nạo hút thai, thai chết lưu</b>							
1								
....								
<b>III</b>	<b>Sinh con, nuôi con nuôi</b>							
1								
....								
<b>IV</b>	<b>Thực hiện các biện pháp tránh thai</b>							
1								
...								
<b>C</b>	<b>DƯỠNG SỨC PHỤC HỒI SỨC KHỎE</b>							
<b>I</b>	<b>Nghỉ DS sau ốm đau</b>							
1								
....								
<b>II</b>	<b>Nghỉ DS sau thai sản</b>							
1								
....								

III	Nghĩ DS sau TNLD-BNN							
1								
...								

**PHẦN 2: DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH SỐ ĐÃ ĐƯỢC GIẢI QUYẾT**

STT	Họ và tên	Số sổ BHXH/ Số định danh	Đợt giải quyết	Nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
A	B	1	2	3	C
<b>A</b>	<b>CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU</b>				
<b>I.</b>	<b>Bản thân ốm thường</b>				
1					
...					
<b>II.</b>	<b>...</b>				
1					
...					
<b>B</b>	<b>CHẾ ĐỘ ...</b>				
...					
...					
	<b>Cộng</b>	<b>X</b>	<b>X</b>		<b>X</b>

**Người lập biểu**  
(Ký, họ tên)

**Công đoàn cơ sở**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

.....,ngày.... tháng..... năm.....

**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

2	Tên thủ tục hành chính	Giải quyết hưởng chế độ thai sản
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động nộp hồ sơ cho người sử dụng lao động ghi tại mục thành phần, số lượng hồ sơ dưới đây, đối với hồ sơ nộp bản chụp thì kèm theo bản chính để cơ quan BHXH đối chiếu;</li> <li>- Trường hợp sau khi sinh con người mẹ chết:</li> <li>+ Đối với trường hợp cả cha và mẹ cùng tham gia BHXH nhưng không cùng chủ sử dụng lao động: nộp hồ sơ cho người sử dụng lao động nơi người mẹ tham gia BHXH để giải quyết chế độ đối với thời gian thai sản của người mẹ; nộp hồ sơ cho người sử dụng lao động của người cha đối với chế độ thai sản của người cha;</li> <li>+ Trường hợp chỉ có người mẹ tham gia BHXH: nộp hồ sơ cho người sử dụng lao động của người mẹ;</li> <li>+ Trường hợp chỉ có người cha tham gia BHXH: nộp hồ sơ cho người sử dụng lao động của người cha.</li> </ul> <p>2. Bước 2: Người sử dụng lao động tập hợp hồ sơ từ người lao động, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; <i>Hàng tháng hoặc quý</i>, lập Danh sách đề nghị giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe (<i>Mẫu số C70a-HD</i>) nộp cho cơ quan BHXH nơi người sử dụng lao động đóng BHXH kèm theo hồ sơ của người lao động.</p> <p>3. Bước 3: BHXH nơi tiếp nhận hồ sơ: Tiếp nhận hồ sơ do người sử dụng lao động chuyển đến để xét duyệt trợ cấp, trả kết quả xét duyệt cho người sử dụng lao động.</p>
	Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ và nhận kết quả thủ tục hành chính qua giao dịch điện tử, qua dịch vụ bưu chính
	Thành phần hồ sơ	<p>1. Danh sách đề nghị giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe (<i>Mẫu số C70a-HD ban hành kèm theo Quyết định số 919/QĐ-BHXH ngày 26/8/2015 của BHXH Việt Nam - bản chính</i>);</p> <p>2. Thành phần hồ sơ đối với từng trường hợp:</p> <p>a) Trường hợp lao động nữ đi khám thai, sảy thai, nạo, hút thai hoặc thai chết lưu và người lao động thực hiện các biện pháp tránh thai: Giấy ra viện (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) hoặc Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH (<i>Mẫu số C65-HD, bản chính</i>) hoặc Giấy khám thai (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) hoặc Sổ khám thai (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp).</p> <p>b) Trường hợp lao động nữ đang làm việc sinh con: Giấy chứng sinh (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) hoặc Giấy khai sinh (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp)</p>

		<p>c) Trường hợp người lao động đang làm việc nhận nuôi con nuôi: Giấy chứng nhận nuôi con nuôi của cấp có thẩm quyền (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp).</p> <p>d) Trường hợp lao động nữ sinh con mà sau khi sinh con bị chết: Giấy chứng sinh (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) hoặc Giấy khai sinh (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) của con và Giấy báo tử (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) hoặc Giấy chứng tử (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) của con. Đối với trường hợp con chết ngay sau khi sinh mà không được cấp các giấy tờ này thì thay bằng Bệnh án (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) hoặc Giấy ra viện của người mẹ (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp).</p> <p>đ) Trường hợp sau khi sinh con người mẹ chết: Giấy chứng sinh (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) hoặc Giấy khai sinh của con (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) và Giấy chứng tử của người mẹ (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp).</p>
	b) Số lượng hồ sơ	01 bộ
	Thời hạn giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan BHXH xét duyệt trợ cấp trong thời hạn tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định;</li> <li>- Người sử dụng lao động chi trả chế độ cho người lao động trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết từ cơ quan BHXH.</li> </ul>
	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Đơn vị sử dụng lao động
	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	BHXH tỉnh/huyện theo phân cấp quản lý thu
	Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Danh sách giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe.
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu số C70a-HD Danh sách đề nghị giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe;</li> <li>- Mẫu số C65-HD Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH</li> </ul>
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	<p>1. Trường hợp lao động nữ đi khám thai, sảy thai, nạo, hút thai hoặc thai chết lưu và người lao động thực hiện các biện pháp tránh thai:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động đang tham gia BHXH bắt buộc.</li> <li>- Lao động nữ mang thai, đi khám thai, sảy thai, nạo, hút thai hoặc thai chết lưu và người lao động thực hiện các biện pháp tránh thai có xác nhận của cơ sở y tế.</li> </ul> <p>2. Trường hợp lao động nữ đang làm việc sinh con hoặc người lao động đang làm việc nhận nuôi con nuôi:</p>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động đang tham gia BHXH bắt buộc.</li> <li>- Lao động nữ sinh con, có đóng BHXH từ đủ 6 tháng trở lên trong thời gian 12 tháng trước khi sinh con.</li> <li>- Người lao động nhận nuôi con nuôi dưới 6 tháng tuổi theo quy định pháp luật, có đóng BHXH từ đủ 6 tháng trở lên trong thời gian 12 tháng trước khi nhận nuôi con nuôi.</li> </ul> <p>3. Trường hợp lao động nữ sinh con mà sau khi sinh con bị chết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động đang tham gia BHXH bắt buộc.</li> <li>- Lao động nữ sinh con và sau khi sinh con chết, có đóng BHXH từ đủ 6 tháng trở lên trong thời gian 12 tháng trước khi sinh con.</li> </ul> <p>4. Trường hợp sau khi sinh con người mẹ chết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lao động nữ đang tham gia BHXH bắt buộc có đóng BHXH từ đủ 6 tháng trở lên trong thời gian 12 tháng trước khi sinh con, sau khi sinh mẹ bị chết;</li> <li>- Trường hợp hưởng chế độ theo mức lương của người cha thì người cha phải đang tham gia BHXH và có đóng BHXH từ đủ 6 tháng trở lên trong thời gian 12 tháng trước khi người mẹ sinh con, sau khi sinh mẹ bị chết;</li> </ul>
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006;</li> <li>- Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/01/2007 hướng dẫn Nghị định số 152/2006/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH ngày 23/9/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 41/2009/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2009 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 23/2012/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sửa đổi, bổ sung Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH, bổ sung Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH);</li> <li>- Thông tư số 11/1999/TTLT-BYT-BHXH ngày 22/6/1999 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh cấp giấy chứng nhận nghỉ việc cho người bệnh tham gia BHXH;</li> <li>- Thông tư số 178/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn kế toán áp dụng cho BHXH Việt Nam;</li> <li>- Quyết định số 01/QĐ-BHXH ngày 03/01/2014 của BHXH Việt Nam;</li> </ul>



		<ul style="list-style-type: none"><li>- Quyết định số 1018/QĐ-BHXXH ngày 10/10/2014 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.</li><li>- Quyết định số 919/QĐ-BHXXH ngày 26/8/2015 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam</li></ul>
--	--	--



Tên cơ quan đơn vị: .....

Mã đơn vị: .....

Mẫu số: C70a-HD

(Ban hành theo Thông tư số 178/TT-BTC  
ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính)

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT HƯỞNG CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU, THAI SẢN, DƯỠNG SỨC, PHỤC HỒI SỨC KHỎE**

Đợt ..... tháng ..... quý ..... năm .....

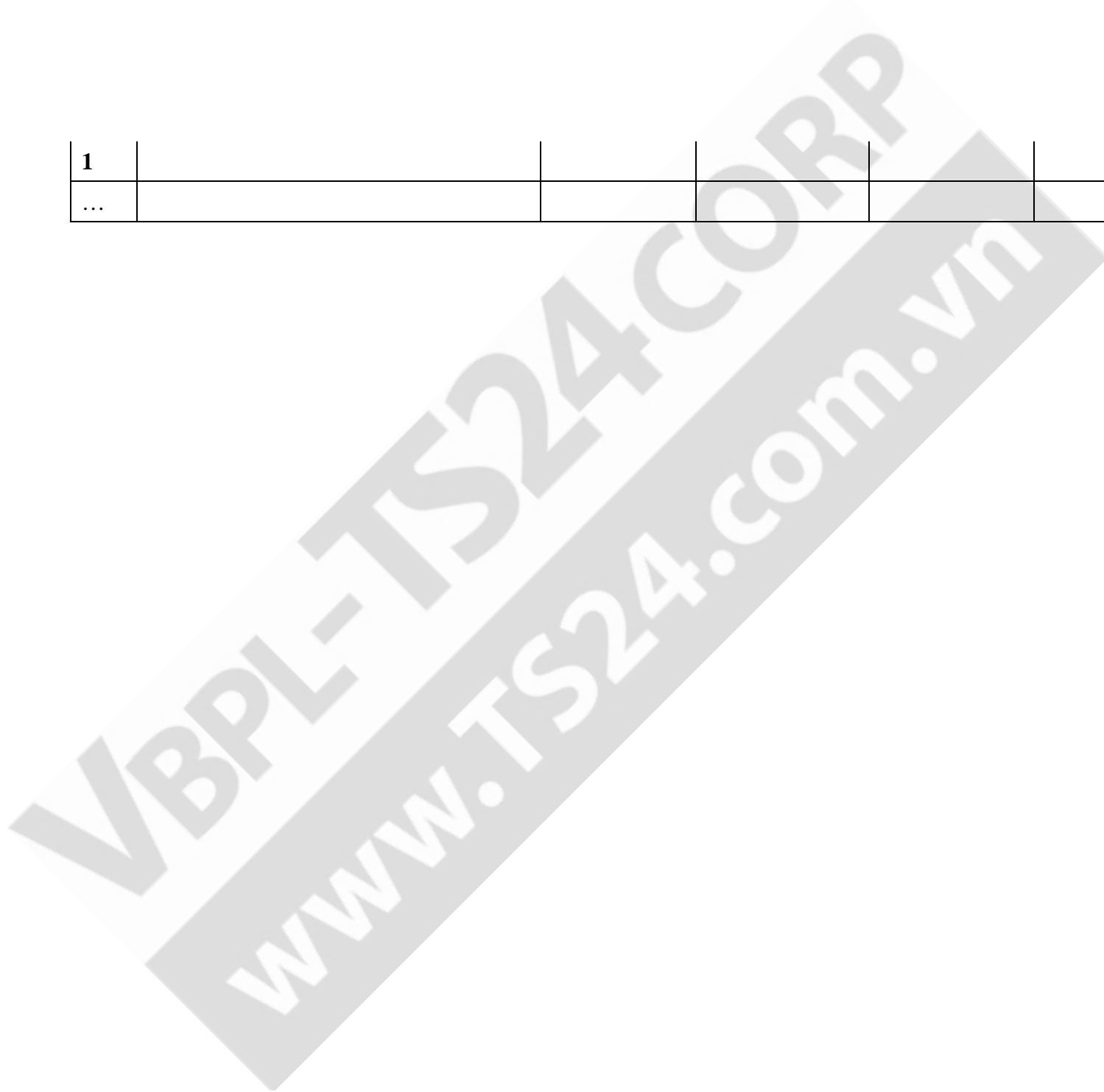
Số hiệu tài khoản:.....Mở tại.....

**PHẦN 1: DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HƯỞNG CHẾ ĐỘ MỚI PHÁT SINH**

STT	Họ và tên	Số sổ BHXH/ Số định danh	Điều kiện tính hưởng		Số ngày thực nghỉ			Ghi chú
			Tình trạng	Thời điểm	Từ ngày	Đến ngày	Tổng số	
A	B	1	2	3	4	5	6	C
<b>A</b>	<b>CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU</b>							
<b>I</b>	<b>Bản thân ốm thường</b>							
1								
...								
<b>II</b>	<b>Bản thân ốm dài ngày</b>							
1								
....								
<b>III</b>	<b>Con ốm</b>							
1								
....								

<b>B</b>	<b>CHẾ ĐỘ THAI SẢN</b>							
<b>I</b>	<b>Khám thai</b>							
1								
...								
<b>II</b>	<b>Sảy thai, nạo hút thai, thai chết lưu</b>							
1								
....								
<b>III</b>	<b>Sinh con, nuôi con nuôi</b>							
1								
....								
<b>IV</b>	<b>Thực hiện các biện pháp tránh thai</b>							
1								
...								
<b>C</b>	<b>DUỖNG SỨC PHỤC HỒI SỨC KHỎE</b>							
<b>I</b>	<b>Nghỉ DS sau ốm đau</b>							
1								
....								
<b>II</b>	<b>Nghỉ DS sau thai sản</b>							
1								
....								
<b>III</b>	<b>Nghỉ DS sau TNLĐ-BNN</b>							

1								
...								



**PHẦN 2: DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH SỐ ĐÃ ĐƯỢC GIẢI QUYẾT**

STT	Họ và tên	Số sổ BHXH/ Số định danh	Đợt giải quyết	Nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
A	B	1	2	3	C
<b>A</b>	<b>CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU</b>				
<b>I.</b>	<b>Bản thân ốm thường</b>				
1					
...					
<b>II.</b>	<b>...</b>				
1					
...					
<b>B</b>	<b>CHẾ ĐỘ ...</b>				
...					
...					
	<b>Cộng</b>	<b>X</b>	<b>X</b>		<b>X</b>

**Người lập biểu**  
(Ký, họ tên)

**Công đoàn cơ sở**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

.....,ngày.... tháng..... năm.....

**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

<b>3</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Giải quyết hưởng trợ cấp nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp</b>
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1: Người sử dụng lao động phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở (nếu có) hoặc Ban chấp hành Công đoàn lâm thời (nếu có), căn cứ hồ sơ hưởng chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp để quyết định về số người lao động số ngày nghỉ và hình thức nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định.</p> <p>- <i>Hàng tháng hoặc quý</i>, lập Danh sách đề nghị giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe (Mẫu số C70a-HD) nộp cho cơ quan BHXH nơi người sử dụng lao động đóng BHXH.</p> <p>2. Bước 2: BHXH nơi tiếp nhận hồ sơ: tiếp nhận hồ sơ do người sử dụng lao động chuyển đến để xét duyệt và trả kết quả xét duyệt cho người sử dụng lao động.</p>
	Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua giao dịch điện tử, dịch vụ bưu chính.
	Thành phần hồ sơ	Danh sách đề nghị giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe do người sử dụng lao động lập (Mẫu số C70a-HD, bản chính).
	Số lượng hồ sơ	01 bản.
	Thời hạn giải quyết	<p>- Cơ quan BHXH xét duyệt trợ cấp trong thời hạn tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định;</p> <p>- Người sử dụng lao động chi trả chế độ cho người lao động trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết từ cơ quan BHXH.</p>
	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Đơn vị sử dụng lao động
	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	BHXH tỉnh/huyện theo phân cấp quản lý thu
	Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Danh sách giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe (Mẫu C70b-HSB)
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Mẫu số C70a-HD Danh sách đề nghị giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	<p>- Người lao động đang tham gia BHXH bắt buộc;</p> <p>- Người lao động sau thời gian nghỉ ốm đau, thai sản theo quy định mà sức khỏe còn yếu;</p> <p>- Người lao động sau thời gian nghỉ điều trị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định mà sức khỏe còn yếu.</p>
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<p>- Luật BHXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006;</p> <p>- Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/01/2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn</p>

	<p>Nghị định số 152/2006/NĐ-CP;</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH ngày 23/9/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li><li>- Thông tư số 41/2009/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2009 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li><li>- Thông tư số 23/2012/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li><li>- Thông tư số 178/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn kế toán áp dụng cho BHXH Việt Nam;</li><li>- Quyết định số 01/QĐ-BHXH ngày 03/01/2014 của BHXH Việt Nam;</li><li>- Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 của BHXH Việt Nam</li><li>- Quyết định số 919/QĐ-BHXH ngày 26/8/2015 của BHXH Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/QĐ-BHXH, Quyết định số 1399/QĐ-BHXH và Quyết định số 488/QĐ-BHXH của BHXH Việt Nam</li></ul>
--	---

Tên cơ quan đơn vị: .....

Mã đơn vị: .....

Mẫu số: C70a-HD

(Ban hành theo Thông tư số 178/TT-BTC  
ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính)

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT HƯỞNG CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU, THAI SẢN, DƯỠNG SỨC, PHỤC HỒI SỨC KHỎE**

Đợt ..... tháng ..... quý ..... năm .....

Số hiệu tài khoản:.....Mở tại.....

**PHẦN 1: DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HƯỞNG CHẾ ĐỘ MỚI PHÁT SINH**

STT	Họ và tên	Số sổ BHXH/ Số định danh	Điều kiện tính hưởng		Số ngày thực nghỉ			Ghi chú
			Tình trạng	Thời điểm	Từ ngày	Đến ngày	Tổng số	
A	B	1	2	3	4	5	6	C
<b>A</b>	<b>CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU</b>							
<b>I</b>	<b>Bản thân ốm thường</b>							
1								
...								
<b>II</b>	<b>Bản thân ốm dài ngày</b>							
1								
....								
<b>III</b>	<b>Con ốm</b>							
1								
....								



<b>B</b>	<b>CHẾ ĐỘ THAI SẢN</b>							
<b>I</b>	<b>Khám thai</b>							
1								
...								
<b>II</b>	<b>Sảy thai, nạo hút thai, thai chết lưu</b>							
1								
....								
<b>III</b>	<b>Sinh con, nuôi con nuôi</b>							
1								
....								
<b>IV</b>	<b>Thực hiện các biện pháp tránh thai</b>							
1								
...								
<b>C</b>	<b>DUỖNG SỨC PHỤC HỒI SỨC KHỎE</b>							
<b>I</b>	<b>Nghỉ DS sau ốm đau</b>							
1								
....								
<b>II</b>	<b>Nghỉ DS sau thai sản</b>							
1								
....								
<b>III</b>	<b>Nghỉ DS sau TNLĐ-BNN</b>							

1								
...								

**PHẦN 2: DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH SỐ ĐÃ ĐƯỢC GIẢI QUYẾT**

STT	Họ và tên	Số sổ BHXH/ Số định danh	Đợt giải quyết	Nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
A	B	1	2	3	C
<b>A</b>	<b>CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU</b>				
<b>I.</b>	<b>Bản thân ốm thường</b>				
1					
...					
<b>II.</b>	<b>...</b>				
1					
...					
<b>B</b>	<b>CHẾ ĐỘ ...</b>				
...					
...					
	<b>Cộng</b>	<b>x</b>	<b>x</b>		<b>x</b>

**Người lập biểu**  
(Ký, họ tên)

**Công đoàn cơ sở**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

.....,ngày.... tháng..... năm.....  
**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

4	Tên thủ tục hành chính	Giải quyết hưởng trợ cấp BHXH một lần
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1: Người lao động nộp hồ sơ ghi tại mục thành phần, số lượng hồ sơ cho BHXH huyện nơi cư trú; đối với hồ sơ nộp bản chụp thì kèm theo bản chính để cơ quan BHXH đối chiếu.</p> <p>2. Bước 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- BHXH huyện: Tiếp nhận đủ hồ sơ từ người lao động, thực hiện đối chiếu với bản chính đối với thành phần hồ sơ là bản chụp và trả lại bản chính cho người sử dụng lao động và: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải quyết và trả hồ sơ đã giải quyết cho người lao động;</li> <li>+ Đối với các tỉnh chưa phân cấp cho BHXH huyện giải quyết thì chuyển hồ sơ đến BHXH tỉnh, thành phố; nhận hồ sơ đã giải quyết từ BHXH tỉnh, thành phố để trả cho người lao động.</li> <li>- BHXH tỉnh, thành phố (các tỉnh chưa phân cấp cho BHXH huyện giải quyết): Tiếp nhận hồ sơ từ BHXH huyện; giải quyết và trả hồ sơ đã giải quyết cho BHXH huyện</li> </ul> </li> </ul>
	Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận một cửa BHXH huyện nơi cư trú
	Thành phần hồ sơ	<p>1. Sổ BHXH (bản chính);</p> <p>2. Đơn đề nghị hưởng BHXH một lần (Mẫu số 14-HSB, bản chính);</p> <p>3. Trong các trường hợp sau, có thêm một trong các giấy tờ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định nghỉ việc hoặc quyết định thôi việc hoặc văn bản chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng lao động hết hạn (có thể nộp: bản chính bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) đối với người tham gia BHXH bắt buộc đủ tuổi hưởng lương hưu;</li> <li>- Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng Giám định y khoa (bản chính) đối với người bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên mà chưa đủ 20 năm đóng BHXH;</li> <li>- Bản dịch tiếng Việt được công chứng (có thể nộp: bản chính, bản chụp) của bản thị thực nhập cảnh được lưu trú dài hạn hoặc thẻ thường trú hoặc giấy xác nhận lưu trú dài hạn do cơ quan có thẩm quyền nước sở tại cấp đối với người ra nước ngoài để định cư.</li> <li>- Quyết định phục viên, xuất ngũ, thôi việc (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) đối với trường hợp phục viên, xuất ngũ, thôi việc mà không đủ điều kiện để hưởng lương hưu.</li> </ul>
	Số lượng hồ sơ	01 bộ
	Thời hạn giải quyết	Tối đa 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân
	Cơ quan thực hiện thủ tục	- BHXH huyện;

	hành chính	- BHXH tỉnh (nếu chưa phân cấp cho BHXH huyện);
	Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định về việc hưởng trợ cấp BHXH một lần
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Mẫu số 14-HSB Đơn đề nghị hưởng trợ cấp BHXH một lần
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	<p>a) Đối với trường hợp đủ tuổi hưởng lương hưu nhưng chưa đủ 20 năm đóng BHXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không tiếp tục tham gia BHXH tự nguyện;</li> <li>- Có yêu cầu hưởng BHXH một lần;</li> <li>- Tuổi đời: Nam đủ 60 tuổi, nữ đủ 55 tuổi làm việc trong điều kiện bình thường; Nam đủ 55 tuổi, nữ đủ 50 tuổi và có đủ 15 năm làm nghề hoặc công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc có đủ 15 năm làm việc ở nơi có phụ cấp khu vực hệ số 0,7 trở lên.</li> </ul> <p>b) Đối với trường hợp bị suy giảm khả năng lao động:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên mà chưa đủ 20 năm đóng BHXH;</li> <li>- Có yêu cầu hưởng BHXH một lần</li> </ul> <p>c) Đối với trường hợp bảo lưu thời gian đóng BHXH bắt buộc và người tham gia BHXH tự nguyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa đủ 20 năm đóng BHXH;</li> <li>- Có yêu cầu hưởng BHXH một lần;</li> <li>- Đối với người tham gia BHXH bắt buộc thì có thêm điều kiện sau 12 tháng nghỉ việc nếu không tiếp tục đóng BHXH;</li> </ul> <p>d) Đối với người ra nước ngoài để định cư:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không đủ điều kiện hưởng lương hưu;</li> <li>- Ra nước ngoài định cư, có yêu cầu hưởng BHXH một lần.</li> </ul>
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006;</li> <li>- Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 68/2007/NĐ-CP ngày 19/4/2007 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 190/2007/NĐ-CP ngày 28/12/2007 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 122/2008/NĐ-CP ngày 04/12/2008 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/01/2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH ngày 23/9/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 41/2009/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2009 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn sửa đổi, bổ sung thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH;</li> <li>- Thông tư số 23/2012/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 14/9/2007 của Liên Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn Nghị định số</li> </ul>

	<p>68/2007/NĐ-CP;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 02/2009/ TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 12/01/2009 của Liên Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH;</li> <li>- Thông tư số 02/2008/TT-BLĐTBXH ngày 31/01/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn Nghị định số 190/2007/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 03/2009/TT-BLĐTBXH ngày 22/01/2009 hướng dẫn Nghị định số 122/2008/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 101/2014/TTLT-BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 04/8/2014 của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội</li> <li>- Công văn số 665/LĐTBXH-BHXX ngày 9/3/2010 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thực hiện phụ cấp khu vực;</li> <li>- Quyết định số 01/QĐ-BHXX ngày 03/01/2014 của BHXX Việt Nam;</li> <li>- Quyết định số 1018/QĐ-BHXX ngày 10/10/2014 của BHXX Việt Nam.</li> <li>- Quyết định số 919/QĐ-BHXX ngày 26/8/2015 của BHXX Việt Nam</li> </ul>
--	--

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**HƯỞNG TRỢ CẤP BẢO HIỂM XÃ HỘI MỘT LẦN**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội .....

Tên tôi là: ..... sinh ngày ..... tháng ..... năm .....

Số sổ BHXH:..... Số CMND ..... do  
..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Số điện thoại (nếu có): .....

Hiện cư trú tại: .....

Tổng số thời gian đóng BHXH: ..... năm ..... tháng

Đã dừng đóng BHXH từ tháng..... năm .....

Căn cứ quy định của chính sách tôi làm đơn này đề nghị Bảo hiểm xã hội .....  
..... xem xét, giải quyết trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần cho tôi theo quy  
định.

Tôi đề nghị được nhận trợ cấp qua tài khoản cá nhân của tôi như sau : Chủ tài  
khoản:....., số tài khoản:....., mở tại Ngân hàng ....., chi  
nhánh.....(1)/.

....., ngày ..... tháng .... năm .....

**Người làm đơn**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:** (1) Trường hợp có yêu cầu nhận trợ cấp qua tài khoản cá nhân thì ghi đầy đủ thông tin vào nội dung này, nếu không thì gạch chéo.

b) Thủ tục hành chính chỉ thực hiện tại BHXH tỉnh

<b>5</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Giải quyết hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với trường hợp bị tai nạn lao động lần đầu</b>
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1: Người lao động nộp hồ sơ cho người sử dụng lao động ghi tại mục thành phần, số lượng hồ sơ dưới đây; đối với hồ sơ nộp bản chụp thì kèm theo bản chính để cơ quan BHXH đối chiếu.</p> <p>2. Bước 2: Người sử dụng lao động tập hợp hồ sơ từ người lao động, hoàn thiện hồ sơ theo quy định để nộp cho tổ chức BHXH nơi người sử dụng lao động đóng BHXH.</p> <p>3. Bước 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- BHXH huyện tiếp nhận đủ hồ sơ từ người sử dụng lao động, thực hiện đối chiếu với bản chính đối với thành phần hồ sơ là bản chụp và trả lại bản chính cho người sử dụng lao động, chuyển BHXH tỉnh, thành phố; nhận hồ sơ đã giải quyết từ BHXH tỉnh, thành phố để trả cho người sử dụng lao động theo quy định;</li> <li>- BHXH tỉnh, thành phố tiếp nhận hồ sơ từ BHXH huyện hoặc từ người sử dụng lao động; giải quyết và trả hồ sơ đã giải quyết cho BHXH huyện hoặc người sử dụng lao động theo quy định.</li> </ul>
	Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ và nhận kết quả thủ tục hành chính qua giao dịch điện tử, dịch vụ bưu chính
	Thành phần hồ sơ	<p>1. Sổ BHXH (bản chính);</p> <p>2. Văn bản đề nghị giải quyết chế độ tai nạn lao động của người sử dụng lao động (Mẫu số 05A-HSB, bản chính);</p> <p>3. Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng Giám định y khoa (<i>bản chính</i>);</p> <p>4. Trong các trường hợp sau, có thêm một trong các giấy tờ:</p> <p><i>a) Trường hợp được cấp tiền để mua phương tiện trợ giúp sinh hoạt hoặc dụng cụ chỉnh hình thì có thêm giấy tờ: Chỉ định của cơ sở chỉnh hình và phục hồi chức năng thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc của bệnh viện cấp tỉnh và tương đương trở lên phù hợp với tình trạng thương tật, bệnh tật do tai nạn lao động (bản chính). Đối với trường hợp có chỉ định lắp mắt giả thì có thêm chứng từ lắp mắt giả (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) và vé tàu, xe đi và về (nếu có).</i></p> <p><i>b) Trường hợp bị tai nạn lao động có thêm các thành</i></p>



		<p><i>phần hồ sơ sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản điều tra tai nạn lao động (<i>bản chính</i>)</li> <li>- Giấy ra viện (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) sau khi đã điều trị thương tật tai nạn lao động ổn định đối với trường hợp điều trị nội trú hoặc giấy tờ khám, điều trị thương tật ban đầu (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) đối với trường hợp điều trị ngoại trú;</li> </ul> <p><i>c) Trường hợp bị tai nạn giao thông được xác định là tai nạn lao động thì có thêm giấy tờ:</i> Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông (bản sao được chứng thực) hoặc Biên bản tai nạn giao thông (bản sao được chứng thực) của cơ quan công an, cơ quan điều tra hình sự quân đội;</p> <p><i>d) Trường hợp bị bệnh nghề nghiệp có thêm các thành phần hồ sơ sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản đo đặc môi trường có yếu tố độc hại hoặc kết quả đo, kiểm tra môi trường lao động trong thời hạn quy định của cơ quan có thẩm quyền lập (<i>bản sao được chứng thực hoặc bản chụp</i>); trường hợp biên bản hoặc kết quả đo kiểm tra được xác định cho nhiều người thì hồ sơ của mỗi người lao động có bản trích sao biên bản hoặc trích sao kết quả đo, kiểm tra. <i>Đối với người lao động bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp hưởng chế độ bệnh nghề nghiệp thì thay bằng Biên bản tai nạn rủi ro nghề nghiệp (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) theo mẫu quy định tại Quyết định số 120/2008/QĐ-TTg ngày 29/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ;</i></li> <li>- Giấy ra viện (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) đối với trường hợp điều trị nội trú sau khi điều trị bệnh nghề nghiệp ổn định. Đối với trường hợp không điều trị nội trú là giấy khám bệnh nghề nghiệp (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) hoặc phiếu hội chẩn bệnh nghề nghiệp (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp). <i>Đối với người lao động bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp hưởng chế độ bệnh nghề nghiệp thì thay bằng giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) theo mẫu quy định tại Quyết định số 120/2008/QĐ-TTg ngày 29/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ.</i></li> </ul>
	Số lượng hồ sơ	01 bộ
	Thời hạn giải quyết	Tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Đơn vị sử dụng lao động
	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	BHXX tỉnh

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định về việc hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hàng tháng hoặc một lần và Quyết định cấp tiền mua phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình (nếu có);</li> <li>- Thẻ BHYT đối với trường hợp nghỉ việc hưởng trợ cấp TNLĐ, BNN hàng tháng.</li> </ul>
Lệ phí	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Mẫu số 05A-HSB Văn bản đề nghị giải quyết chế độ tai nạn lao động (bệnh nghề nghiệp).
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	<p>1. Trường hợp bị tai nạn lao động:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động đang đóng BHXH bắt buộc;</li> <li>- Bị tai nạn tại nơi làm việc và trong giờ làm việc bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tai nạn xảy ra trong lao động gắn liền với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ được phân công;</li> <li>+ Tai nạn trong thời gian ngừng việc giữa giờ do nhu cầu sinh hoạt đã được chế độ, nội quy quy định như vệ sinh kinh nguyệt, tắm rửa, cho con bú, đi vệ sinh;</li> <li>+ Tai nạn trong thời gian nghỉ giải lao, ăn giữa ca, ăn bồi dưỡng hiện vật, trong thời gian chuẩn bị và kết thúc công việc.</li> </ul> </li> <li>- Bị tai nạn ngoài nơi làm việc hoặc ngoài giờ làm việc khi thực hiện công việc theo yêu cầu của người sử dụng lao động mà các công việc đó gắn liền với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ lao động được phân công.</li> <li>- Bị tai nạn trên đường đi và về từ nơi ở đến nơi làm việc trong khoảng thời gian và tuyến đường hợp lý.</li> <li>- Có mức suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên.</li> <li>- Người lao động bị tai nạn lao động mà bị tổn thương các chức năng hoạt động của cơ thể thì được cấp phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình theo niên hạn căn cứ vào tình trạng thương tật</li> </ul> <p>2. Trường hợp bị bệnh nghề nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động tham gia BHXH bắt buộc;</li> <li>- Bị bệnh thuộc danh mục nghề nghiệp do Bộ Lao động</li> <li>- Thương binh và xã hội, Bộ Y tế ban hành;</li> <li>- Người lao động làm việc trong môi trường hoặc nghề có yếu tố độc hại;</li> <li>- Có mức suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên.</li> <li>- Người lao động bị bệnh nghề nghiệp mà bị tổn thương các chức năng hoạt động của cơ thể thì được cấp phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình theo niên hạn căn cứ vào tình trạng bệnh tật.</li> </ul>
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006;</li> <li>- Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 của</li> </ul>

	<p>Chính phủ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 68/2007/NĐ-CP ngày 19/4/2007 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 153/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2013 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/01/2007 hướng dẫn Nghị định số 152/2006/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH ngày 23/9/2008 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/01/2007;</li> <li>- Thông tư số 41/2009/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2009 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 23/2012/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 14/9/2007 hướng dẫn Nghị định số 68/2007/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 02/2009/ TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 12/01/2009 hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH;</li> <li>- Thông tư số 12/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 21/5/2012 hướng dẫn việc khai báo, điều tra, thống kê và báo cáo tai nạn lao động;</li> <li>- Thông tư số 101/2014/TTLT-BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 04/8/2014 của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Quyết định số 01/QĐ-BHXXH ngày 03/01/2014 của BHXXH Việt Nam, có hiệu lực ngày 01/4/2014.</li> <li>- Quyết định số 1018/QĐ-BHXXH ngày 10/10/2014 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các quyết định quản lý thu, chi BHXXH, BHYT.</li> <li>- Quyết định số 919/QĐ-BHXXH ngày 26/8/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/QĐ-BHXXH, Quyết định số 1399/QĐ-BHXXH và Quyết định số 488/QĐ-BHXXH của BHXXH Việt Nam</li> </ul>
--	--

CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN  
TÊN ĐƠN VỊ: .....

Số: /

V/v giải quyết trợ cấp TNLĐ (BNN)  
đối với ông/bà .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày .... tháng .... năm .....

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội .....

1 - Tên, địa chỉ cơ quan, đơn vị quản lý người bị tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp  
(TNLĐ/BNN): .....

Số điện thoại (nếu có): .....

2 - Thông tin về người bị TNLĐ/BNN:

- Họ tên ..... Số sổ BHXH: .....

Số CMND .....do ..... cấp ngày ..... tháng .... năm .....

- Nghề nghiệp: .....Đơn vị (hoặc nơi làm việc) .....

- Nhiệm vụ được phân công khi bị TNLĐ/BNN: .....

- Địa chỉ nơi cư trú khi bị TNLĐ/BNN (1): .....

- Bị TNLĐ/BNN lần thứ ..... (2)

3- Tóm tắt quá trình bị TNLĐ/BNN của người lao động (địa điểm, thời gian, nguyên nhân xảy ra TNLĐ/BNN, quá trình điều trị thương tật/bệnh tật, giám định khả năng lao động ...):

.....  
.....  
.....

Nay đơn vị đã lập đầy đủ hồ sơ theo quy định, đề nghị cơ quan Bảo hiểm xã hội xem xét, giải quyết chế độ TNLĐ/BNN đối với ông/bà .....

(3) ..... /.

Nơi nhận:

- .....  
- .....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐƠN VỊ  
(ký, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Ghi đầy đủ: Số nhà, ngõ (ngách, hẻm), đường phố, tổ, (thôn, xóm, ấp), xã (phường, thị trấn), huyện (thị xã, thành phố), tỉnh, thành phố;

- (2) Nếu bị TNLĐ/BNN lần đầu thì ghi lần thứ nhất, các lần sau ghi theo thứ tự số lần bị TNLĐ/BNN;

- (3) Trường hợp có nguyện vọng nhận tiền trợ cấp qua tài khoản cá nhân thì bổ sung nội dung: “Ông/bà ..... có nguyện vọng nhận tiền trợ cấp thông qua tài khoản cá nhân sau: Chủ tài khoản ..... số tài khoản ....., mở tại Ngân hàng ....., chi nhánh .....”.

<b>6</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Giải quyết hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp do thương tật, bệnh tật tái phát</b>
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1: Người lao động nộp hồ sơ ghi tại mục thành phần, số lượng hồ sơ nộp cho BHXH huyện nơi đang chi trả trợ cấp (đối với trường hợp đang hưởng trợ cấp hàng tháng) hoặc BHXH huyện nơi cư trú (đối với trường hợp đã hưởng trợ cấp TNLĐ một lần); đối với hồ sơ nộp bản chụp thì kèm theo bản chính để cơ quan BHXH đối chiếu.</p> <p>2. Bước 2: BHXH huyện tiếp nhận hồ sơ từ người lao động, thực hiện đối chiếu với bản chính đối với thành phần hồ sơ là bản và trả lại bản chính cho người lao động, chuyển BHXH tỉnh.</p> <p>3. Bước 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- BHXH tỉnh, thành phố tiếp nhận hồ sơ từ BHXH huyện; giải quyết và trả hồ sơ đã giải quyết cho BHXH huyện.</li> <li>- BHXH huyện tiếp nhận hồ sơ đã giải quyết từ BHXH tỉnh, thành phố để trả cho người lao động.</li> </ul>
	Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận một cửa
	Thành phần hồ sơ	<p>1. Giấy ra viện (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) sau khi đã điều trị ổn định thương tật, bệnh tật cũ tái phát đối với trường hợp điều trị nội trú; Giấy tờ khám, điều trị thương tật, bệnh tật tái phát (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) đối với trường hợp không điều trị nội trú;</p> <p>2. Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động do thương tật, bệnh tật tái phát của Hội đồng giám định y khoa (bản chính);</p> <p>3. Trường hợp được cấp tiền để mua phương tiện trợ giúp sinh hoạt hoặc dụng cụ chỉnh hình thì có thêm giấy tờ: Chỉ định của cơ sở chỉnh hình và phục hồi chức năng thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc của bệnh viện cấp tỉnh và tương đương trở lên phù hợp với tình trạng thương tật, bệnh tật do tai nạn lao động (bản chính). Đối với trường hợp có chỉ định lắp mắt giả thì có thêm chứng từ lắp mắt giả (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) và vé tàu, xe đi và về (nếu có).</p>
	Số lượng hồ sơ	01 bộ.
	Thời hạn giải quyết	Tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân
	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	BHXH tỉnh
	Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	- Quyết định về việc điều chỉnh mức hưởng trợ cấp tai nạn lao động hàng tháng hoặc một lần do vết thương tái phát và Quyết định về việc cấp tiền mua phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình (nếu có);

		- Thẻ BHYT đối với trường hợp nghỉ việc hưởng trợ cấp TNLĐ-BNN hàng tháng.
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Không
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động tham gia BHXH bắt buộc bị tai nạn lao động có mức suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên, khi thương tật tái phát đã điều trị ổn định.</li> <li>- Người lao động bị tai nạn lao động mà bị tổn thương các chức năng hoạt động của cơ thể thì được cấp phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình theo niên hạn căn cứ vào tình trạng thương tật.</li> </ul>
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006;</li> <li>- Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 về hướng dẫn một số điều của Luật BHXH về bảo hiểm xã hội bắt buộc;</li> <li>- Nghị định số 68/2007/NĐ-CP ngày 19/4/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân. Nghị định số 153/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2013 có hiệu lực ngày 24/12/2013 (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 68/2007/NĐ-CP);</li> <li>- Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/01/2007 hướng dẫn Nghị định số 152/2006/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH ngày 23/9/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 41/2009/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2009 hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH;</li> <li>- Thông tư số 23/2012/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 14/9/2007 hướng dẫn Nghị định số 68/2007/NĐ-CP.</li> <li>- Thông tư số 02/2009/ TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 12/01/2009 hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH;</li> <li>- Thông tư số 101/2014/TTLT-BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 04/8/2014 của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội (sửa đổi bổ sung Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH)</li> <li>- Quyết định số 01/QĐ-BHXH ngày 03/01/2014 của BHXH Việt Nam, có hiệu lực ngày 01/4/2014;</li> <li>- Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các quyết định quản lý thu, chi BHXH, BHYT.</li> </ul>

7	Tên thủ tục hành chính	<b>Giải quyết trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với người lao động đã bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp nay tiếp tục bị tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp</b>
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1: Người lao động nộp hồ sơ ghi tại mục thành phần, số lượng hồ sơ cho người sử dụng lao động; đối với hồ sơ nộp bản chụp thì kèm theo bản chính để cơ quan BHXH đối chiếu.</p> <p>2. Bước 2: Người sử dụng lao động tập hợp hồ sơ từ người lao động, hoàn thiện hồ sơ theo quy định để nộp cho cơ quan BHXH nơi người sử dụng lao động đóng BHXH.</p> <p>3. Bước 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- BHXH huyện tiếp nhận đủ hồ sơ từ người sử dụng lao động, thực hiện đối chiếu với bản chính đối với thành phần hồ sơ là bản sao và trả lại bản chính cho người sử dụng lao động, chuyển BHXH tỉnh, thành phố; nhận hồ sơ đã giải quyết từ BHXH tỉnh, thành phố để trả cho người sử dụng lao động.</li> <li>- BHXH tỉnh, thành phố tiếp nhận hồ sơ từ BHXH huyện hoặc từ người sử dụng lao động; giải quyết và trả hồ sơ đã giải quyết cho BHXH huyện hoặc người sử dụng lao động.</li> </ul>
	Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ và nhận kết quả thủ tục hành chính qua giao dịch điện tử, qua dịch vụ bưu chính
	Thành phần hồ sơ	<p><b>A. Trường hợp bị tai nạn lao động</b></p> <p>1. Văn bản đề nghị giải quyết chế độ tai nạn lao động của người sử dụng lao động (Mẫu số 05A-HSB, bản chính);</p> <p>2. Sổ BHXH (bản chính);</p> <p>3. Biên bản điều tra tai nạn lao động (<i>bản chính</i>);</p> <p>4. Giấy ra viện (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) sau khi đã điều trị thương tật tai nạn lao động ổn định đối với trường hợp điều trị nội trú hoặc giấy tờ khám, điều trị thương tật ban đầu (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) đối với trường hợp điều trị ngoại trú.</p> <p>5. Biên bản giám định tổng hợp mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng Giám định y khoa (<i>bản chính</i>);</p> <p>6. Trường hợp bị tai nạn giao thông được xác định là tai nạn lao động thì có thêm các giấy tờ: <i>Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông</i> (bản sao được chứng thực) hoặc Biên bản tai nạn giao thông của cơ quan công an hoặc cơ quan điều tra hình sự quân đội (<i>bản sao được chứng thực</i>).</p> <p>7. Trường hợp được cấp tiền để mua phương tiện trợ giúp sinh hoạt hoặc dụng cụ chỉnh hình thì có thêm giấy tờ: Chỉ định của cơ sở chỉnh hình và phục hồi chức năng thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội</p>

		<p>hoặc của bệnh viện cấp tỉnh và tương đương trở lên phù hợp với tình trạng thương tật, bệnh tật do tai nạn lao động (bản chính). Đối với trường hợp có chỉ định lắp mắt giả thì có thêm chứng từ lắp mắt giả (bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) và vé tàu, xe đi và về (nếu có).</p> <p><b>B Trường hợp bị bệnh nghề nghiệp</b></p> <p>1. Văn bản đề nghị giải quyết chế độ bệnh nghề nghiệp của người sử dụng lao động (Mẫu số 05A-HSB, bản chính);</p> <p>2. Sổ BHXH (bản chính);</p> <p>3. Biên bản đo đặc môi trường có yếu tố độc hại hoặc kết quả đo, kiểm tra môi trường lao động trong thời hạn quy định do cơ quan có thẩm quyền lập (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp); trường hợp biên bản hoặc kết quả đo kiểm tra được xác định cho nhiều người thì hồ sơ của mỗi người lao động có bản trích sao biên bản hoặc trích sao kết quả đo, kiểm tra. <i>Đối với người lao động bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp hưởng chế độ bệnh nghề nghiệp thì thay bằng Biên bản tai nạn rủi ro nghề nghiệp (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) theo mẫu quy định tại Quyết định số 120/2008/QĐ-TTg ngày 29/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ;</i></p> <p>4. Giấy ra viện đối với trường hợp điều trị nội trú hoặc Giấy khám bệnh nghề nghiệp đối với trường hợp không điều trị nội trú hoặc Phiếu hội chẩn bệnh nghề nghiệp sau khi điều trị bệnh nghề nghiệp ổn định (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp)</p> <p>5. <i>Trường hợp bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp hưởng chế độ bệnh nghề nghiệp thì thay bằng giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp);</i></p> <p>+ Biên bản giám định tổng hợp mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng Giám định y khoa (bản chính);</p> <p>6. Trường hợp được cấp tiền để mua phương tiện trợ giúp sinh hoạt hoặc dụng cụ chỉnh hình thì có thêm giấy tờ: Chỉ định của cơ sở chỉnh hình và phục hồi chức năng thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc của bệnh viện cấp tỉnh và tương đương trở lên phù hợp với tình trạng thương tật, bệnh tật do bệnh nghề nghiệp (bản chính). Đối với trường hợp có chỉ định lắp mắt giả thì có thêm chứng từ lắp mắt giả (có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) và vé tàu, xe đi và về (nếu có).</p>
	Số lượng hồ sơ	01 bộ
	Thời hạn giải quyết	Tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Đơn vị sử dụng lao động
	Cơ quan thực hiện thủ tục	BHXH tỉnh



	hành chính	
	Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định về việc hưởng trợ cấp tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp hàng tháng hoặc một lần do giám định tổng hợp mức suy giảm khả năng lao động và Quyết định về việc cấp tiền mua phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình (nếu có);</li> <li>- Thẻ BHYT đối với trường hợp nghỉ việc hưởng trợ cấp TNLD-BNN hàng tháng.</li> </ul>
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Mẫu số 05A-HSB Văn bản đề nghị giải quyết chế độ tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	<p><b>A. Đối với người bị tai nạn lao động:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Người lao động đang đóng BHXH bắt buộc;</li> <li>2. Bị tai nạn tại nơi làm việc và trong giờ làm việc bao gồm: <ol style="list-style-type: none"> <li>a) Tai nạn xảy ra trong lao động gắn liền với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ được phân công;</li> <li>b) Tai nạn trong thời gian ngừng việc giữa giờ do nhu cầu sinh hoạt đã được chế độ, nội quy quy định như vệ sinh kinh nguyệt, tắm rửa, cho con bú, đi vệ sinh;</li> <li>c) Tai nạn trong thời gian nghỉ giải lao, ăn giữa ca, ăn bồi dưỡng hiện vật, trong thời gian chuẩn bị và kết thúc công việc.</li> </ol> </li> <li>3. Bị tai nạn ngoài nơi làm việc hoặc ngoài giờ làm việc khi thực hiện công việc theo yêu cầu của người sử dụng lao động mà các công việc đó gắn liền với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ lao động được phân công.</li> <li>4. Bị tai nạn trên đường đi và về từ nơi ở đến nơi làm việc trong khoảng thời gian và tuyến đường hợp lý.</li> <li>5. Có mức suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên.</li> <li>6. Người lao động bị tai nạn lao động mà bị tổn thương các chức năng hoạt động của cơ thể thì được cấp phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình theo niên hạn căn cứ vào tình trạng thương tật.</li> </ol> <p><b>B. Đối với người bị mắc bệnh nghề nghiệp</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Người lao động tham gia BHXH bắt buộc;</li> <li>2. Bị bệnh thuộc danh mục nghề nghiệp do Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, Bộ Y tế ban hành;</li> <li>3. Người lao động làm việc trong môi trường hoặc nghề có yếu tố độc hại;</li> <li>4. Có mức suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên.</li> <li>5. Người lao động bị bệnh nghề nghiệp mà bị tổn thương các chức năng hoạt động của cơ thể thì được cấp phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình theo niên hạn căn cứ vào tình trạng bệnh tật.</li> </ol>
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006;</li> <li>- Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 về hướng dẫn một số điều của Luật BHXH về bảo hiểm xã hội bắt buộc;</li> <li>- Nghị định số 68/2007/NĐ-CP ngày 19/4/2007 của Chính</li> </ul>

	<p>phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân. Nghị định số 153/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2013 có hiệu lực ngày 24/12/2013 (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 68/2007/NĐ-CP);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/01/2007 hướng dẫn Nghị định số 152/2006/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH ngày 23/9/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 41/2009/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2009 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn sửa đổi, bổ sung thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH;</li> <li>- Thông tư số 23/2012/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 14/9/2007 hướng dẫn Nghị định số 68/2007/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 02/2009/ TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 12/01/2009 về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH;</li> <li>- Thông tư số 101/2014/TTLT-BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 04/8/2014 của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội (sửa đổi bổ sung Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH)</li> <li>- Quyết định số 01/QĐ-BHXH ngày 03/01/2014 của BHXH Việt Nam, có hiệu lực ngày 01/4/2014;</li> <li>- Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các quyết định quản lý thu, chi BHXH, BHYT.</li> <li>- Quyết định số 919/QĐ-BHXH ngày 26/8/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/QĐ-BHXH, Quyết định số 1399/QĐ-BHXH và Quyết định số 488/QĐ-BHXH của BHXH Việt Nam</li> </ul>
--	---

CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN  
TÊN ĐƠN VỊ: .....

Số: /

V/v giải quyết trợ cấp TNLĐ (BNN)  
đối với ông/bà .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày .... tháng .... năm .....

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội .....

1 - Tên, địa chỉ cơ quan, đơn vị quản lý người bị tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp  
(TNLĐ/BNN): .....

Số điện thoại (nếu có): .....

2 - Thông tin về người bị TNLĐ/BNN:

- Họ tên ..... Số sổ BHXH: .....

Số CMND .....do ..... cấp ngày ..... tháng .... năm .....

- Nghề nghiệp: .....Đơn vị (hoặc nơi làm việc) .....

- Nhiệm vụ được phân công khi bị TNLĐ/BNN: .....

- Địa chỉ nơi cư trú khi bị TNLĐ/BNN (1): .....

- Bị TNLĐ/BNN lần thứ ..... (2)

3- Tóm tắt quá trình bị TNLĐ/BNN của người lao động (địa điểm, thời gian, nguyên nhân  
xảy ra TNLĐ/BNN, quá trình điều trị thương tật/bệnh tật, giám định khả năng lao động ...):

.....  
.....  
.....

Nay đơn vị đã lập đầy đủ hồ sơ theo quy định, đề nghị cơ quan Bảo hiểm xã hội xem xét, giải  
quyết chế độ TNLĐ/BNN đối với ông/bà .....

(3) ..... /.

Nơi nhận:

- .....  
- .....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐƠN VỊ  
(ký, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Ghi đầy đủ: Số nhà, ngõ (ngách, hẻm), đường phố, tổ, (thôn, xóm, ấp), xã (phường, thị trấn), huyện  
(thị xã, thành phố), tỉnh, thành phố;

- (2) Nếu bị TNLĐ/BNN lần đầu thì ghi lần thứ nhất, các lần sau ghi theo thứ tự số lần bị TNLĐ/BNN;

- (3) Trường hợp có nguyện vọng nhận tiền trợ cấp qua tài khoản cá nhân thì bổ sung nội dung: “Ông/bà  
..... có nguyện vọng nhận tiền trợ cấp thông qua tài khoản cá nhân sau: Chủ tài  
khoản ....., số tài khoản ....., mở tại Ngân hàng  
....., chi nhánh .....”.

8	Tên thủ tục hành chính	Giải quyết hưởng chế độ hưu trí (bao gồm cả chế độ hưu trí, trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã)
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1:</p> <p>a) <i>Đối với người lao động đang đóng BHXH</i>: Người sử dụng lao động nộp hồ sơ theo quy định cho tổ chức BHXH nơi người sử dụng lao động đóng BHXH; nhận lại hồ sơ đã giải quyết từ cơ quan BHXH nơi nộp hồ sơ để giao cho người lao động.</p> <p>b) <i>Đối với người bảo lưu thời gian đóng BHXH bắt buộc, người tham gia BHXH tự nguyện và cán bộ xã</i> theo Nghị định số 09/1998/NĐ-CP chờ đủ tuổi hưởng lương hưu và trợ cấp: Thực hiện nộp hồ sơ theo quy định cho BHXH huyện nơi cư trú</p> <p><b><i>Đối với hồ sơ nộp bản chụp thì kèm theo bản chính để cơ quan BHXH đối chiếu</i></b></p> <p>2. Bước 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- BHXH huyện tiếp nhận đủ hồ sơ từ người sử dụng lao động và người lao động, thực hiện đối chiếu với bản chính đối với thành phần hồ sơ là bản chụp và trả lại bản chính cho người nộp chuyển BHXH tỉnh, thành phố; nhận hồ sơ đã giải quyết từ BHXH tỉnh, thành phố trả cho người lao động hoặc người sử dụng lao động để trao cho người lao động.</li> <li>- BHXH tỉnh tiếp nhận hồ sơ từ BHXH huyện hoặc từ người sử dụng lao động; giải quyết, trả hồ sơ đã giải quyết cho BHXH huyện hoặc người sử dụng lao động để trao cho người lao động.</li> </ul>
	Cách thức thực hiện	<p>a) <i>Đối với đơn vị sử dụng</i>: Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua giao dịch điện tử, qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>b) <i>Đối với cá nhân</i>: Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận một cửa BHXH huyện nơi cư trú</p>
	Thành phần hồ sơ	<p>1. Sổ BHXH (bản chính);</p> <p>2. Thành phần hồ sơ đối với từng trường hợp:</p> <p>a) <i>Người lao động đang đóng BHXH bắt buộc</i>:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí do người sử dụng lao động lập (<i>bản chính</i>) kèm theo Giấy đăng ký địa chỉ nơi cư trú khi nghỉ hưu, nơi khám chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu (Mẫu số 13-HSB, bản chính) của người lao động;</li> <li>- <i>Đối với người nghỉ hưu do suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên</i> thì có thêm Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng Giám định y khoa (<i>bản chính</i>);</li> <li>- <i>Đối với người nghỉ hưu vì bị nhiễm HIV/AIDS do tai nạn rủi ro nghề nghiệp</i> thì có thêm Giấy chứng nhận bị nhiễm HIV/AIDS do tai nạn rủi ro nghề nghiệp của cơ quan có thẩm quyền cấp (<i>có thể nộp: bản chính, bản sao được chứng thực hoặc bản chụp</i>).</li> </ul>

		<p>- Trường hợp nộp hồ sơ chậm sau thời điểm hưởng lương hưu thì có thêm văn bản giải trình của người sử dụng lao động (bản chính). Đối với người nghỉ hưu chấp hành án phạt tù giam hoặc xuất cảnh trái phép trở về nước định cư hợp pháp hoặc được Tòa án tuyên bố mất tích trở về thì có thêm Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù hoặc Giấy đặc xá tha tù trước thời hạn hoặc quyết định của Tòa án hủy quyết định tuyên bố mất tích hoặc quyết định, giấy tờ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đồng ý cho cư trú tại Việt Nam kèm theo giấy tờ chứng minh thời điểm nhập cảnh (các giấy tờ này có thể nộp: bản sao được chứng thực hoặc bản chụp).</p> <p>b) Người bảo lưu thời gian đóng BHXH bắt buộc và tự nguyện:</p> <p>- Đơn đề nghị hưởng chế độ hưu trí (Mẫu số 12-HSB, bản chính);</p> <p>- Đối với người nghỉ hưu do suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên thì có thêm Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng Giám định y khoa (bản chính).</p> <p>- Trường hợp nộp hồ sơ chậm do phải chấp hành hình phạt tù thì có thêm Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp).</p> <p>c) Người chờ đủ tuổi đời để hưởng lương hưu, cán bộ xã theo Nghị định số 09/1998/NĐ-CP chờ đủ tuổi hưởng trợ cấp:</p> <p>- Giấy chứng nhận chờ hưởng chế độ hưu trí hoặc chờ hưởng trợ cấp hàng tháng theo Nghị định số 09/1998/NĐ-CP của Chính phủ đối với người lao động nghỉ việc chờ đủ điều kiện về tuổi đời để hưởng chế độ (bản chính); trường hợp mất giấy chứng nhận chờ hưởng chế độ thì phải có đơn giải trình.</p> <p>- Đơn đề nghị hưởng chế độ hưu trí (Mẫu số 12-HSB, bản chính).</p> <p>- Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng Giám định y khoa đối với người nghỉ hưu do suy giảm khả năng lao động (bản chính) trong trường hợp Hội đồng Giám định y khoa trả kết quả cho người lao động.</p>
	Số lượng hồ sơ	01 bộ
	Thời hạn giải quyết	<p>- Đối với người lao động đang đóng BHXH bắt buộc, người bảo lưu thời gian đóng BHXH bắt buộc và người tham gia BHXH tự nguyện: tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định;</p> <p>- Đối với cán bộ xã theo Nghị định số 09/1998/NĐ-CP chờ đủ tuổi hưởng lương hưu và trợ cấp: tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định;</p>
	Đối tượng thực hiện thủ tục	Cá nhân, đơn vị sử dụng lao động

	hành chính	
	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	BHXXH tỉnh
	Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	- Quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng hoặc quyết định hưởng trợ cấp BHXXH hàng tháng; - Thẻ BHYT.
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	- Mẫu số 13-HSB Giấy đăng ký địa chỉ nơi cư trú khi nghỉ hưu, nơi khám chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu - Mẫu số 12-HSB Đơn đề nghị hưởng chế độ hưu trí
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	<p><b>a) Điều kiện hưởng lương hưu đối với người lao động đang đóng BHXXH bắt buộc và người bảo lưu thời gian đóng BHXXH bắt buộc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian đóng BHXXH: Có đủ 20 năm đóng BHXXH bắt buộc trở lên.</li> <li>- Tuổi đời: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nam đủ 60 tuổi, nữ đủ 55 tuổi làm việc trong điều kiện bình thường; nam đủ 55 tuổi, nữ đủ 50 tuổi và có đủ 15 năm làm nghề hoặc công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc có đủ 15 năm làm việc ở nơi có phụ cấp khu vực hệ số 0,7 trở lên;</li> <li>+ Nam đủ 50 tuổi, nữ đủ 45 tuổi trở lên và bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên.</li> </ul> </li> <li>- Có đủ 15 năm làm nghề đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên (không phụ thuộc vào tuổi đời).</li> <li>+ Bị nhiễm HIV/AIDS do tai nạn rủi ro nghề nghiệp (không phụ thuộc tuổi đời).</li> <li>+ Người lao động từ đủ 50 tuổi đến đủ 55 tuổi có đủ 15 năm trở lên làm công việc khai thác than trong hầm lò.</li> </ul> <p>- Không đang trong thời gian chấp hành hình phạt tù đối với trường hợp bảo lưu thời gian đóng BHXXH bắt buộc.</p> <p><b>b) Điều kiện hưởng lương hưu đối với người tham gia BHXXH tự nguyện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian đóng BHXXH: Có đủ 20 năm đóng BHXXH trở lên (không bao gồm trường hợp có từ đủ 20 năm đóng BHXXH bắt buộc);</li> <li>- Tuổi đời: Nam đủ 60 tuổi trở lên, nữ đủ 55 tuổi trở lên.</li> </ul> <p><b>c) Điều kiện hưởng lương hưu đối với người chờ đủ tuổi đời để hưởng lương hưu, cán bộ xã theo Nghị định số 09/1998/NĐ-CP chờ đủ tuổi hưởng trợ cấp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động có 15 năm đóng BHXXH trở lên và nghỉ việc chờ đủ điều kiện về tuổi đời để hưởng lương hưu trước ngày 01/01/2003 khi nam đủ 60 tuổi, nữ đủ 55 tuổi.</li> <li>- Cán bộ xã có 15 năm đóng BHXXH trở lên và nghỉ việc chờ đủ điều kiện về tuổi đời để hưởng chế độ phụ cấp hàng tháng khi nam đủ 55 tuổi, nữ đủ 50 tuổi.</li> </ul>

	<p>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006;</li> <li>- Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 về hướng dẫn một số điều của Luật BHXH về bảo hiểm xã hội bắt buộc;</li> <li>- Nghị định số 68/2007/NĐ-CP ngày 19/4/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân. Nghị định số 153/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2013 có hiệu lực ngày 24/12/2013 (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 68/2007/NĐ-CP);</li> <li>- Nghị định số 190/2007/NĐ-CP ngày 28/12/2007 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện;</li> <li>- Nghị định số 122/2008/NĐ-CP ngày 04/12/2008 của Chính phủ về việc thực hiện phụ cấp khu vực đối với người hưởng lương hưu, BHXH một lần, trợ cấp mất sức lao động và trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hàng tháng;</li> <li>- Nghị định số 09/1998/NĐ-CP ngày 23/01/1998 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 50/CP ngày 26/7/1995 về chế độ sinh hoạt phí đối với cán bộ xã phường, thị trấn;</li> <li>- Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn;</li> <li>- Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/01/2007 hướng dẫn Nghị định số 152/2006/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH ngày 23/9/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 41/2009/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2009 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn sửa đổi, bổ sung thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH;</li> <li>- Thông tư số 23/2012/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2012 (sửa đổi, bổ sung Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH, bổ sung Thông tư số 31/2007/TT-BLĐTBXH);</li> <li>- Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 14/9/2007 hướng dẫn Nghị định số 68/2007/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 02/2009/ TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 12/01/2009 về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH;</li> <li>- Thông tư số 03/2009/TT-BLĐTBXH ngày 22/01/2009 hướng dẫn Nghị định số 122/2008/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 99/1998/TT-LTTCCP-BTC-BLĐTB&amp;XH ngày 19/5/1998 hướng dẫn thi hành Nghị định số 09/1998/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 101/2014/TTLT-BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 04/8/2014 của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội (sửa đổi bổ sung Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH)</li> </ul>
--	--	---

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn số 665/LĐTBXH-BHXXH ngày 9/3/2010 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thực hiện phụ cấp khu vực;</li> <li>- Công văn số 3606/BHXXH-CSXH ngày 22/10/2008 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách BHXXH;- Quyết định số 01/QĐ-BHXXH ngày 03/01/2014 của BHXXH Việt Nam, có hiệu lực ngày 01/4/2014;</li> <li>- Quyết định số 1018/QĐ-BHXXH ngày 10/10/2014 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các quyết định quản lý thu, chi BHXXH, BHYT.</li> <li>- Quyết định số 919/QĐ-BHXXH ngày 26/8/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/QĐ-BHXXH, Quyết định số 1399/QĐ-BHXXH và Quyết định số 488/QĐ-BHXXH của BHXXH Việt Nam.</li> </ul>
--	--	---





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐĂNG KÝ**

**Nhận lương hưu và nơi khám, chữa bệnh BHYT ban đầu**

Họ và tên:..... sinh ngày ..... tháng ..... năm .....

Số sổ BHXH: .....; số CMND: .....,

cấp ngày ..... tháng ..... năm ....., tại .....

Số thẻ BHYT hiện đang sử dụng (nếu có): .....

Số điện thoại (nếu có): .....

Được nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí từ ngày ..... tháng ..... năm .....

Tôi xin đăng ký:

Địa chỉ nơi nhận lương hưu (1): .....

.....

.....

Nơi khám chữa bệnh BHYT ban đầu(2): .....

Tôi đề nghị được nhận lương hưu /trợ cấp qua tài khoản cá nhân của tôi như sau : Chủ tài

khoản:....., số tài khoản:....., mở

tại Ngân hàng ....., chi nhánh

.....(3)

Tôi cam đoan những nội dung trên là đúng, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm./.

....., ngày.....tháng .....năm.....

....., ngày.....tháng .....năm.....

**Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị trong trường  
hợp người lao động không lập Giấy đăng ký (4)**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Người đăng ký**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- (1) Ghi đầy đủ: Số nhà, ngõ (ngách, hẻm), đường phố, tổ (thôn, xóm, ấp), xã (phường, thị trấn), huyện (thị xã, thành phố), tỉnh, thành phố.

- (2) Nơi KCB ban đầu do cá nhân lựa chọn cơ sở khám chữa bệnh có ký hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế (Trạm y tế xã, hoặc Bệnh viện đa khoa huyện/tương đương, hoặc các cơ sở KCB khác theo phân cấp của ngành Y tế); nếu thuộc đối tượng người có công với cách mạng thì ghi rõ thuộc đối tượng người có công với cách mạng sau tên cơ sở khám chữa bệnh đã đăng ký;

- (3) Trường hợp có yêu cầu nhận lương hưu, trợ cấp qua tài khoản thẻ và đã có tài khoản thẻ ATM tại tỉnh nơi nhận lương hưu/trợ cấp hàng tháng thì ghi đầy đủ nội dung này , nếu không thì gạch chéo;

- (4) Trường hợp người lao động không lập Giấy đăng ký thì người sử dụng lao động căn cứ hồ sơ đang quản lý lập Giấy đăng ký này , để trống nội dung đăng ký nhận lương hưu , nơi khám chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HƯỞNG CHẾ ĐỘ HƯU TRÍ**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố .....

Tên tôi là: ..... sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... Số sổ  
BHXH: ....., Số CMND ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm  
..... tại .....;  
Số thẻ BHYT hiện đang sử dụng (nếu có) ..... Số điện thoại (nếu có):  
.....

Hiện cư trú tại: .....

Nay tôi làm đơn này đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố ..... xem xét,  
giải quyết chế độ hưu trí cho tôi kể từ ngày .... tháng .... năm .....

Tôi xin đăng ký:

- Địa chỉ nơi cư trú khi hưởng lương hưu: .....  
.....(1)

- Nơi khám chữa bệnh BHYT ban đầu: .....  
.....(2)

(3) Tôi đề nghị được nhận lương hưu qua tài khoản cá nhân của tôi như sau : Chủ tài  
khoản: ....., số tài khoản: ....., mở tại Ngân hàng  
....., chi nhánh .....(4) .....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người làm đơn**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- (1) Ghi đầy đủ địa chỉ: Số nhà, ngõ (ngách, hẻm), đường phố, tổ (thôn, xóm, ấp), xã (phường, thị trấn), huyện (thị xã, thành phố), tỉnh, thành phố;
  - (2) Nơi KCB ban đầu do cá nhân lựa chọn cơ sở khám chữa bệnh có ký hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế (Trạm y tế xã, hoặc Bệnh viện đa khoa huyện/tương đương, hoặc các cơ sở KCB khác theo phân cấp của ngành y tế); nếu thuộc đối tượng người có công với cách mạng thì ghi rõ thuộc đối tượng người có công với cách mạng sau tên cơ sở khám chữa bệnh đã đăng ký;
  - (3) Trường hợp có yêu cầu nhận lương hưu qua tài khoản cá nhân thì ghi đầy đủ thông tin vào nội dung này nếu không thì gạch chéo
  - (4) Người lao động tham gia BHXH bắt buộc nộp hồ sơ chậm so với quy định hoặc mất giấy chứng nhận chờ hưởng chế độ hưu, trợ cấp hàng tháng thì **giải trình** rõ trong thời gian nộp hồ sơ chậm làm gì cư trú ở đâu có xuất cảnh trái phép hoặc bị Tòa án tuyên bố mất tích hoặc bị phạt tù giam không và cam kết chịu trách nhiệm về nội dung giải trình hoặc nêu rõ **mất giấy** nhận chờ hưởng chế độ
- (Mẫu này áp dụng đối với người đang đóng BHXH tự nguyện , người bảo lưu thời gian đóng BHXH, người chờ hưởng chế độ và người tự đóng tiếp BHXH bắt buộc)**

9	Tên thủ tục hành chính	Giải quyết hưởng chế độ tử tuất
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1:</p> <p>a) Đối với thân nhân người lao động đang đóng BHXH, chết (kể cả chết do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp): Người sử dụng lao động nộp hồ sơ theo quy định cho tổ chức BHXH nơi người sử dụng lao động đóng BHXH; nhận lại hồ sơ đã giải quyết từ cơ quan BHXH nơi nộp hồ sơ để giao cho thân nhân người lao động.</p> <p>b) Đối với thân nhân người bảo lưu thời gian đóng BHXH bắt buộc, người tham gia BHXH tự nguyện: Thực hiện nộp hồ sơ theo quy định cho BHXH huyện nơi cư trú.</p> <p>c) Đối với thân nhân người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng chết: thực hiện nộp hồ sơ theo quy định cho BHXH huyện nơi đang chi trả trợ cấp.</p> <p>2. Bước 2:</p> <p>- BHXH cấp huyện tiếp nhận đủ hồ sơ từ người sử dụng lao động và thân nhân người lao động, thực hiện đối chiếu với bản chính đối với thành phần hồ sơ là bản chụp và trả lại bản chính cho người nộp, chuyển BHXH tỉnh, thành phố; nhận hồ sơ đã giải quyết từ BHXH tỉnh, thành phố để trả cho người sử dụng lao động và thân nhân người lao động.</p> <p>- BHXH tỉnh, thành phố tiếp nhận hồ sơ từ BHXH cấp huyện hoặc từ người sử dụng lao động; giải quyết; trả hồ sơ đã giải quyết cho BHXH huyện hoặc người sử dụng lao động.</p> <p>Trường hợp thân nhân đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất hàng tháng cư trú tại tỉnh khác thì BHXH tỉnh nơi giải quyết ban đầu chuyển hồ sơ đã giải quyết đến BHXH tỉnh nơi thân nhân cư trú và chuyển cho thân nhân lấy xác nhận vào Tờ khai, lập hồ sơ theo quy định (nếu thuộc đối tượng) để giải quyết tiếp trợ cấp tuất hàng tháng theo quy định.</p>
	Cách thức thực hiện	<p>a) Đối với tổ chức: Nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua giao dịch điện tử, dịch vụ bưu chính.</p> <p>b) Đối với cá nhân: Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận một cửa BHXH huyện</p>
	Thành phần hồ sơ	<p>1. Sổ BHXH (bản chính) hoặc Giấy xác nhận về thời gian làm chủ nhiệm hợp tác xã (Mẫu số 02-QĐ250) đối với trường hợp có thời gian làm Chủ nhiệm hợp tác xã chết;</p> <p>2. Giấy chứng tử hoặc Giấy báo tử hoặc Quyết định của Tòa án tuyên bố là đã chết (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp);</p> <p>3. Tờ khai của thân nhân người chết (Mẫu số 09A-HSB, bản chính);</p>

		<p>4. Đối với trường hợp chết do tai nạn lao động thì có thêm Biên bản điều tra tai nạn lao động (bản chính). Trường hợp tai nạn giao thông được xác định là tai nạn lao động thì có thêm giấy tờ: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông (bản sao được chứng thực); hoặc Biên bản tai nạn giao thông của cơ quan công an hoặc cơ quan điều tra hình sự quân đội (bản sao được chứng thực);</p> <p>5. Đối với trường hợp chết do bệnh nghề nghiệp thì có thêm: Bệnh án điều trị bệnh nghề nghiệp (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp);</p> <p>6. Đối với trường hợp giám định khả năng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất hàng tháng thì có thêm bản chính Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động (nếu thân nhân người lao động trực tiếp nhận từ Hội đồng giám định y khoa).</p> <p>7. Trong một số trường hợp hưởng chế độ tử tuất hàng tháng cần bổ sung thêm các giấy tờ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giấy chứng nhận của nhà trường nơi đang học đối với trường hợp con từ đủ 15 tuổi đến đủ 18 tuổi còn đang đi học (bản chính);</li> <li>+ Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên đối với trường hợp con từ đủ 15 tuổi trở lên; bố, mẹ, vợ (hoặc chồng) chưa hết tuổi lao động mà không có thu nhập bị ốm đau, tàn tật (bản chính).</li> </ul>
	Số lượng hồ sơ	01 bộ
	Thời hạn giải quyết	Tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân, đơn vị sử dụng lao động
	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	BHXXH tỉnh
	Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định hưởng chế độ tử tuất hàng tháng hoặc một lần
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Mẫu số 09A-HSB Tờ khai của thân nhân người chết
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	<p>1. Điều kiện hưởng chế độ tử tuất hàng tháng</p> <p>a) Người chết có đóng BHXH đủ 15 năm trở lên hoặc bị chết do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hoặc người đang hưởng lương hưu (có thời gian đóng BHXH bắt buộc từ đủ 15 năm trở lên), trợ cấp mất sức lao động hàng tháng và người đang hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hàng tháng có mức suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên, chết;</p> <p>b) Thân nhân người chết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Con chưa đủ 15 tuổi; con chưa đủ 18 tuổi nếu còn đi học; con từ đủ 18 tuổi trở lên nếu bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;</li> <li>- Vợ từ đủ 55 tuổi trở lên hoặc chồng từ đủ 60 tuổi trở lên; vợ dưới 55 tuổi, chồng dưới 60 tuổi nếu bị suy giảm</li> </ul>

	<p>khả năng lao động từ 81% trở lên;</p> <p>- Cha đẻ, mẹ đẻ, cha vợ hoặc cha chồng, mẹ vợ hoặc mẹ chồng, người khác mà đối tượng này có trách nhiệm nuôi dưỡng nếu từ đủ 60 tuổi trở lên đối với nam, từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nữ;</p> <p>- Cha đẻ, mẹ đẻ, cha vợ hoặc cha chồng, mẹ vợ hoặc mẹ chồng, người khác mà đối tượng này có trách nhiệm nuôi dưỡng nếu dưới 60 tuổi đối với nam, dưới 55 tuổi đối với nữ và bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên.</p> <p>Thân nhân nêu trên phải không có thu nhập hoặc có thu nhập hàng tháng nhưng thấp hơn mức lương cơ sở.</p> <p>2. Điều kiện hưởng chế độ tử tuất một lần:</p> <p>a) Người chết là người đang tham gia BHXH bắt buộc chưa đủ 15 năm hoặc đã đủ 15 năm trở lên nhưng không có thân nhân hưởng tiền tuất hàng tháng hoặc người bị chết do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp nhưng không có thân nhân đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất hàng tháng; Người chết là người chỉ tham gia BHXH tự nguyện hoặc có đóng BHXH bắt buộc chưa đủ 15 năm hoặc đã đủ 15 năm trở lên nhưng không có thân nhân hưởng trợ cấp tuất hàng tháng; Người đang hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hàng tháng, trợ cấp tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp hàng tháng chết, nhưng không có thân nhân hưởng tiền tuất hàng tháng.</p> <p>b) Thân nhân gồm: Vợ hoặc chồng, con, cha đẻ, mẹ đẻ, cha vợ hoặc cha chồng, mẹ vợ hoặc mẹ chồng; người khác mà người tham gia BHXH có trách nhiệm nuôi dưỡng.</p> <p>3. Điều kiện hưởng đối với người có thời gian làm chủ nhiệm hợp tác xã: Người có thời gian làm Chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có quy mô toàn xã (sau đây gọi tắt là Chủ nhiệm hợp tác xã) từ ngày 01/7/1997 trở về trước, sau khi thôi làm Chủ nhiệm hợp tác xã có thời gian làm ít nhất một trong các công việc quy định tại Điều 1 Quyết định số 250/QĐ-TTg đã từ trần</p>
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<p>- Luật BHXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006;</p> <p>- Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 về hướng dẫn một số điều của Luật BHXH về bảo hiểm xã hội bắt buộc;</p> <p>- Nghị định số 68/2007/NĐ-CP ngày 19/4/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân. Nghị định số 153/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2013 có hiệu lực ngày 24/12/2013 (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 68/2007/NĐ-CP);</p> <p>- Nghị định số 122/2008/NĐ-CP ngày 04/12/2008 của Chính phủ về việc thực hiện phụ cấp khu vực đối với người</p>

	<p>hưởng lương hưu, BHXH một lần, trợ cấp mất sức lao động và trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hàng tháng;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/01/2007 hướng dẫn Nghị định số 152/2006/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH ngày 23/9/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 41/2009/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2009 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn sửa đổi, bổ sung thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH;</li> <li>- Thông tư số 23/2012/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2012 (sửa đổi, bổ sung Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH, bổ sung Thông tư số 31/2007/TT-BLĐTBXH);</li> <li>- Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 14/9/2007 hướng dẫn Nghị định số 68/2007/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 02/2009/ TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 12/01/2009 về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH;</li> <li>- Thông tư số 03/2009/TT-BLĐTBXH ngày 22/01/2009 hướng dẫn Nghị định số 122/2008/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 101/2014/TTLT-BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 04/8/2014 của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội (sửa đổi bổ sung Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH)</li> <li>- Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 29/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc giải quyết chế độ, chính sách đối với Chủ nhiệm hợp tác xã có quy mô toàn xã trong thời kỳ bao cấp chưa được hưởng chế độ của Nhà nước;</li> <li>- Công văn số 4533/BHXH-CSXH ngày 14/11/2013 của BHXH Việt Nam hướng dẫn thực hiện Quyết định số 250/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.</li> <li>- Công văn số 665/LĐTBXH-BHXH ngày 9/3/2010 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thực hiện phụ cấp khu vực;</li> <li>- Quyết định số 01/QĐ-BHXH ngày 03/01/2014 của BHXH Việt Nam, có hiệu lực ngày 01/4/2014;</li> <li>Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các quyết định quản lý thu, chi BHXH, BHYT.</li> <li>- Quyết định số 919/QĐ-BHXH ngày 26/8/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/QĐ-BHXH, Quyết định số 1399/QĐ-BHXH và Quyết định số 488/QĐ-BHXH của BHXH Việt Nam</li> </ul>
--	--

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Mẫu số 09A-HSB*

**TỜ KHAI CỦA THÂN NHÂN**

**I.** Họ và tên người khai (1): .....; sinh ngày.... tháng..... năm .....; quan hệ với người chết: .....  
Nơi cư trú:.....  
Số CMND .....do ..... cấp ngày ....tháng ..... năm.....

**II.** Họ, tên người chết: ..... số sổ BHXH/số hồ sơ ..... ; chết ngày ..... tháng ..... năm .....  
Nơi hưởng lương hưu/trợ cấp BHXH hoặc đơn vị công tác (đối với người đang làm việc), nơi cư trú (đối với người bảo lưu thời gian đóng BHXH), nơi đóng BHXH (đối với người đang đóng BHXH tự nguyện, tự đóng tiếp BHXH) trước khi chết:  
.....

**III.** Danh sách thân nhân của người chết (*kê khai tất cả thân nhân theo thứ tự con, vợ hoặc chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha vợ hoặc cha chồng, mẹ vợ hoặc mẹ chồng; người khác mà người tham gia BHXH có trách nhiệm nuôi dưỡng khi còn sống. Trường hợp thân nhân đã chết thì ghi "đã chết tháng... năm ..." vào cột địa chỉ nơi cư trú và không phải kê khai cột ngày tháng năm sinh và 3 cột ngoài cùng bên phải*) (2):

Số TT	Họ và tên	Mối quan hệ với người chết	Ngày, tháng, năm sinh	Địa chỉ nơi cư trú (ghi địa chỉ từ cấp xã trở lên)	Mức thu nhập hàng tháng (3)	Nguồn thu nhập (4)	Nghề nghiệp (5)
1							
2							
3							
...							

Sau khi nghiên cứu quy định của chính sách, tôi đề nghị cơ quan BHXH giải quyết trợ cấp tuất hàng tháng đối với các thân nhân theo thứ tự ưu tiên dưới đây (*nếu không có thân nhân đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất hàng tháng thì gạch chéo phần này*):

Số TT	Họ và tên	Địa chỉ nơi cư trú của người hưởng (ghi cụ thể số nhà, phố, tổ, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố)	Số chứng minh nhân dân (nếu có)	Ghi chú (6)
-------	-----------	--	---------------------------------	-------------

1				
2				
...				

Trường hợp thân nhân chưa đủ 15 tuổi hoặc bị mất, hạn chế năng lực hành vi dân sự thì khai bổ sung:

Số TT	Họ tên thân nhân được hưởng trợ cấp	Họ và tên người đứng nhận trợ cấp	Mối quan hệ của người nhận trợ cấp với người được hưởng trợ cấp	Số chứng minh nhân dân
1				
...				

**IV. Cam kết của người khai:** Trường hợp được hưởng trợ cấp mai táng, trợ cấp chết do TNLĐ, BNN hoặc trợ cấp tuất một lần, tôi xin thay mặt cho tất cả thân nhân đứng tên nhận tiền trợ cấp.

Tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trên đây là đầy đủ, đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung kê khai cũng như trong trường hợp xảy ra tranh chấp về tiền trợ cấp giữa các thân nhân. Đề nghị cơ quan BHXH xem xét, giải quyết chế độ tử tuất cho gia đình tôi theo quy định. /.

....., ngày .....tháng .....năm .....  
**Xác nhận của UBND cấp xã nơi người khai cư trú**  
*(Ký, đóng dấu)*

....., ngày .....tháng .....năm .....  
**Người khai**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

....., ngày .....tháng .....năm .....  
**Xác nhận của UBND cấp xã nơi thân nhân hưởng tuất tháng cư trú (7)**  
*(Ký, đóng dấu)*

....., ngày .....tháng .....năm .....  
**Xác nhận của UBND cấp xã nơi thân nhân hưởng tuất tháng cư trú (7)**  
*(Ký, đóng dấu)*



## HƯỚNG DẪN LẬP TỜ KHAI THEO MẪU SỐ 09A-HSB

- (1) Người khai là thân nhân của người chết theo quy định, đại diện cho các thân nhân lĩnh trợ cấp mai táng, trợ cấp tuất một lần, trợ cấp khu vực một lần (nếu có) và trợ cấp chết do TNLD, BNN (nếu có); trường hợp thân nhân chưa đủ 15 tuổi hoặc bị mất, hạn chế năng lực hành vi dân sự thì người khai là người đại diện hợp pháp của thân nhân theo quy định của pháp luật dân sự và đứng tên nhận trợ cấp tuất tháng;

- (2) Trường hợp người chết đang hưởng trợ cấp cán bộ xã hàng tháng, trợ cấp công nhân cao su, trợ cấp theo QĐ91, trợ cấp theo QĐ613 thì thân nhân không phải kê khai Mục III;

-(3) Chỉ kê khai đối với thân nhân là cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng; cha, mẹ của vợ hoặc chồng mà nam từ đủ 60 tuổi trở lên, nữ từ đủ 55 tuổi trở lên; người được nuôi dưỡng mà nam từ đủ 60 tuổi trở lên, nữ từ đủ 55 tuổi trở lên và thân nhân có nguyện vọng giám định y khoa;

-(4) Ghi rõ tiền lương, tiền công hoặc lương hưu hoặc loại trợ cấp hoặc nguồn thu nhập thực tế hiện có;

-(5) Ghi nghề nghiệp hiện tại; nếu đang đi học thì ghi học sinh, sinh viên;

-(6) Trường hợp thân nhân có nguyện vọng giám định mức suy giảm khả năng lao động để làm căn cứ hưởng trợ cấp tuất tháng thì ghi: Đề nghị GDYK;

-(7) Trường hợp người khai đồng thời là người hưởng trợ cấp tuất tháng hoặc là người đứng tên nhận trợ cấp tuất tháng thì không cần phần xác nhận này; trường hợp nhiều thân nhân cư trú cùng đơn vị hành chính cấp xã thì chỉ cần xác nhận một lần; đối với thân nhân hưởng trợ cấp tuất tháng ở tỉnh khác thì có thể lấy xác nhận sau khi nhận được Tờ khai này do Bảo hiểm xã hội huyện nơi thân nhân cư trú chuyển đến.

Nếu Tờ khai từ 03 trang trở lên thì giữa các tờ phải đóng dấu giáp lai của chính quyền địa phương nơi thực hiện xác nhận đầu tiên.

10	Tên thủ tục hành chính	<b>Giải quyết hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng đối với người chấp hành xong hình phạt tù hoặc về nước định cư hoặc mất tích trở về</b>
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1: Người lao động lập hồ sơ ghi tại mục thành phần hồ sơ dưới đây, nộp cho BHXH cấp huyện nơi chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng trước khi chấp hành hình phạt tù hoặc đi nước ngoài định cư bất hợp pháp hoặc mất tích; đối với hồ sơ nộp bản chụp thì kèm theo bản chính để cơ quan BHXH đối chiếu.</p> <p>2. Bước 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- BHXH cấp huyện: Tiếp nhận đủ hồ sơ từ người lao động, thực hiện đối chiếu với bản chính đối với thành phần hồ sơ là bản chụp và trả lại bản chính cho người lao động, chuyển BHXH tỉnh, thành phố; nhận hồ sơ đã giải quyết từ BHXH tỉnh, thành phố để trả cho người lao động.</li> <li>- BHXH tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ từ BHXH cấp huyện; giải quyết và trả hồ sơ đã giải quyết cho BHXH huyện.</li> </ul>
	Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận một cửa
	Thành phần hồ sơ	<p>- Giấy truy lĩnh, tiếp tục nhận chế độ BHXH (Mẫu số 19-CBH, bản chính ban hành kèm theo Quyết định số 919/QĐ-BHXH).</p> <p>- Có thêm giấy tờ đối với từng trường hợp: Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) hoặc Giấy đặc xá tha tù trước thời hạn (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) hoặc quyết định của Tòa án hủy quyết định tuyên bố mất tích (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) hoặc quyết định, giấy tờ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đồng ý cho cư trú tại Việt Nam (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp) kèm theo giấy tờ chứng minh thời điểm nhập cảnh (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp)</p>
	Số lượng hồ sơ	01 bộ
	Thời hạn giải quyết	Tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân
	Cơ quan thực hiện thủ tục	BHXH tỉnh

	hành chính	
	Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định hưởng lại lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng;</li> <li>- Thẻ BHYT.</li> </ul>
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Mẫu số 19-CBH Giấy truy lĩnh, tiếp tục nhận chế độ BHXH
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	Đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng mà bị phạt tù hoặc ra nước ngoài định cư bất hợp pháp hoặc mất tích nay chấp hành xong hình phạt tù hoặc trở về nước định cư hợp pháp hoặc được Tòa án tuyên bố mất tích trở về.
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006;</li> <li>- Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 về hướng dẫn một số điều của Luật BHXH về bảo hiểm xã hội bắt buộc;</li> <li>- Nghị định số 68/2007/NĐ-CP ngày 19/4/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân. Nghị định số 153/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2013 có hiệu lực ngày 24/12/2013 (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 68/2007/NĐ-CP);</li> <li>- Nghị định số 190/2007/NĐ-CP ngày 28/12/2007 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện;</li> <li>- Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/01/2007 hướng dẫn Nghị định số 152/2006/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH ngày 23/9/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 41/2009/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2009 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn sửa đổi, bổ sung thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH;</li> <li>- Thông tư số 23/2012/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2012 (sửa đổi, bổ sung Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH, bổ sung Thông tư số 31/2007/TT-BLĐTBXH);</li> <li>- Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH ngày</li> </ul>

		<p>14/9/2007 hướng dẫn Nghị định số 68/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 02/2009/ TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 12/01/2009 về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH;</p> <p>- Thông tư số 02/2008/TT-BLĐTBXH ngày 31/01/2008 hướng dẫn Nghị định số 190/2007/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 101/2014/TTLT-BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 04/8/2014 của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội (sửa đổi bổ sung Thông tư số 148/2007/TTLT/BQP-BCA-BLĐTBXH)</p> <p>- Quyết định số 01/QĐ-BHXH ngày 03/01/2014 của BHXH Việt Nam, có hiệu lực ngày 01/4/2014;</p> <p>- Quyết định số 488/QĐ-BHXH ngày 23/5/2012 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, có hiệu lực ngày 01/6/2012.</p> <p>- Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các quyết định quản lý thu, chi BHXH, BHYT.</p> <p>- Quyết định số 919/QĐ-BHXH ngày 26/8/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/QĐ-BHXH, Quyết định số 1399/QĐ-BHXH và Quyết định số 488/QĐ-BHXH của BHXH Việt Nam</p>
--	--	--

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Mẫu số 19-CBH*

**GIẤY TRUY LĨNH, TIẾP TỤC NHẬN CHẾ ĐỘ BHXH**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội .....

Tên tôi là: ..... Số CMND: .....  
Nơi cư trú ..... Số điện thoại: .....  
Số sổ BHXH: ..... Loại chế độ BHXH đang hưởng: .....  
Nơi đang lĩnh chế độ BHXH: .....  
Thời gian chưa nhận chế độ BHXH: Từ tháng.... năm: ..... đến tháng.... năm: .....  
Lý do: .....  
.....

Tôi xin cam đoan trong thời gian không lĩnh lương hưu, trợ cấp BHXH tôi không bị phạt tù giam hoặc xuất cảnh trái phép hoặc không bị tòa án tuyên bố bị mất tích hoặc hưởng BHXH không đúng quy định của pháp luật. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đề nghị được truy lĩnh tiền tại cơ quan BHXH: ☐

Đề nghị tiếp tục nhận chế độ tại: .....  
(nếu nhận qua tài khoản cá nhân ghi rõ số hiệu tài khoản ngân hàng nơi mở tài khoản)/.

**Xét duyệt của cơ quan BHXH**

- Tổng số tháng được truy lĩnh: ..... tháng  
Từ tháng.... năm ..... đến tháng.... năm .....
- Tổng số tiền được truy lĩnh: ..... đồng  
Bằng chữ: .....

..., ngày... tháng ... năm...

**Người đề nghị**

(ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Giám đốc BHXH**

(Ký tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- Nơi đang lĩnh chế độ BHXH: Đối với người nhận lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng ghi nơi nhận chế độ BHXH trước khi bị dừng in danh sách chi trả.
- Người hưởng đề nghị truy lĩnh tích X vào ô trống.

11	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Giải quyết di chuyển đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng thay đổi nơi cư trú</b>
	Trình tự thực hiện	<p><b>I. Giải quyết di chuyển đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng đến cư trú ở tỉnh khác</b></p> <p>1. Bước 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng nộp hoặc gửi theo đường bưu điện hồ sơ đề nghị chuyển nơi nhận lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng cho BHXH huyện hoặc BHXH tỉnh nơi đang chi trả lương hưu, trợ cấp hàng tháng;</li> <li>- Người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng nộp hoặc gửi theo đường bưu điện hồ sơ đề nghị chuyển hồ sơ chờ hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng cho BHXH tỉnh nơi đang quản lý hồ sơ chờ.</li> </ul> <p>2. Bước 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- BHXH cấp huyện nơi chuyển đi: Tiếp nhận đủ hồ sơ từ người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng (gọi chung là người đề nghị), chuyển BHXH tỉnh;</li> <li>- BHXH tỉnh nơi chuyển đi: Tiếp nhận hồ sơ từ BHXH cấp huyện hoặc từ người đề nghị, hoàn thiện hồ sơ chuyển cho BHXH tỉnh nơi người đề nghị chuyển đến;</li> <li>- BHXH tỉnh nơi chuyển đến: Khi nhận được hồ sơ chuyển đến, thông báo cho người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng đến làm thủ tục đăng ký nhận lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng hoặc cho người chờ hưởng chế độ biết về việc đã tiếp nhận hồ sơ chờ hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng.</li> </ul> <p>3. Bước 3: Người lao động khi nhận được thông báo đến cơ quan BHXH nơi cư trú (theo địa chỉ ghi trong thông báo) để làm thủ tục đăng ký nhận lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng hoặc đến khi đủ điều kiện hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng đến làm thủ tục hưởng.</p> <p><b>II. Thay đổi nơi nhận lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng trong địa bàn tỉnh</b></p> <p>1. Bước 1: Người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng nộp hồ sơ theo quy định cho BHXH huyện hoặc cho đại diện chi trả nơi đang chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng.</p> <p>2. Bước 2: BHXH huyện tiếp nhận hồ sơ từ người hưởng, đối với trường hợp di chuyển từ huyện này sang huyện khác</p>

		<p>trong địa bàn tỉnh thì viết Giấy giới thiệu trả lương hưu, trợ cấp BHXH (Mẫu C77-HD) cho người hưởng</p> <p>3. Bước 3: Người hưởng nhận Giấy giới thiệu trả lương hưu, trợ cấp BHXH (Mẫu C77-HD) và đến BHXH huyện nơi chuyển đến để nhận lương hưu, trợ cấp BHXH</p> <p>Người hưởng di chuyển trong địa bàn huyện đến đại diện chi trả nơi chuyển đến để nhận lương hưu, trợ cấp BHXH.</p>
	Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận một cửa hoặc qua dịch vụ bưu chính
	Thành phần hồ sơ	<p><i>1. Hồ sơ đề nghị chuyển nơi nhận lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng gồm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị chuyển nơi nhận lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng (Mẫu số 16A-HSB, bản chính).</li> <li>- Trường hợp đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng ở nơi có phụ cấp khu vực mà chuyển đến nơi hưởng mới có phụ cấp khu vực thì có thêm bản sao hộ khẩu thường trú tại nơi cư trú mới. Trường hợp không thống nhất về họ, tên, ngày, tháng, năm sinh giữa chứng minh nhân dân và hồ sơ hưởng BHXH thì cần nêu rõ trong đơn kèm theo bản chụp chứng minh nhân dân.</li> </ul> <p>(Đơn đề nghị chuyển nơi nhận lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng chỉ cần xác nhận của chính quyền địa phương trong trường hợp di chuyển nội tỉnh và thuộc đối tượng hưởng phụ cấp khu vực mà không có bản sao hộ khẩu thường trú tại nơi cư trú mới)</p> <p><i>2. Hồ sơ chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng đến cư trú tại tỉnh, tp khác gồm:</i> Đơn đề nghị chuyển hồ sơ chờ hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng (Mẫu số 16B-HSB, bản chính). Trường hợp không thống nhất về họ, tên, ngày, tháng, năm sinh giữa chứng minh nhân dân và hồ sơ BHXH thì cần nêu rõ trong đơn kèm theo bản chụp chứng minh nhân dân.</p>
	Số lượng hồ sơ	01 bộ
	Thời hạn giải quyết	<p><i>a) Đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng đến cư trú ở tỉnh khác</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải quyết chuyển đi: Tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đơn đề nghị di chuyển;</li> <li>- Thông báo khi chuyển đến: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ chuyển đến.</li> </ul> <p><i>b) Thay đổi nơi nhận lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng của người di chuyển từ huyện này sang huyện khác trong địa bàn tỉnh</i></p> <p>Cấp Giấy giới thiệu trả lương hưu, trợ cấp BHXH (mẫu</p>

		C77-HD) cho người hưởng ngay trong ngày khi người hưởng nộp Giấy đề nghị
	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân
	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	BHXXH tỉnh
	Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	- Thông báo của tổ chức BHXXH - Giấy giới thiệu trả lương hưu, trợ cấp BHXXH (mẫu C77-HD)
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	- Mẫu số 16A-HSB Đơn đề nghị chuyển nơi nhận lương hưu, trợ cấp BHXXH hàng tháng; - Mẫu số 16B-HSB Đơn đề nghị chuyển hồ sơ chờ hưởng lương hưu, trợ cấp BHXXH hàng tháng.
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	- Người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXXH hàng tháng có yêu cầu chuyển nơi hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXXH hàng tháng; - Người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp BHXXH hàng tháng có yêu cầu chuyển hồ sơ chờ hưởng lương hưu, trợ cấp BHXXH hàng tháng đến nơi cư trú thuộc tỉnh, thành phố khác.
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật BHXXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006; có hiệu lực ngày 01/01/2007. - Quyết định số 488/QĐ-BHXXH ngày 23/5/2012 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, có hiệu lực ngày 01/6/2012; - Quyết định số 01/QĐ-BHXXH ngày 03/01/2014 của BHXXH Việt Nam, có hiệu lực ngày 01/4/2014; - Quyết định số 1018/QĐ-BHXXH ngày 10/10/2014 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các quyết định quản lý thu, chi BHXXH, BHYT; - Quyết định số 919/QĐ-BHXXH ngày 26/8/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/QĐ-BHXXH, Quyết định số 1399/QĐ-BHXXH và Quyết định số 488/QĐ-BHXXH của BHXXH Việt Nam



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CHUYỂN NƠI NHẬN LƯƠNG HƯU/TRỢ CẤP**  
**BẢO HIỂM XÃ HỘI HÀNG THÁNG**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố .....

Tên tôi là: ..... sinh ngày ..... tháng ..... năm .....

Số CMND ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

.....; số điện thoại (nếu có): .....

Theo hồ sơ hưởng BHXH, tôi còn có tên ....., sinh ngày ...../...../.....(1)

Hiện đang hưởng chế độ ..... tại địa chỉ .....

.....

Số hồ sơ .....

Số thẻ BHYT hiện đang sử dụng (nếu có): .....

Tôi làm đơn này đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố ..... giải quyết cho  
tôi được chuyển đến hưởng lương hưu/trợ cấp BHXH hàng tháng tại nơi cư trú mới theo địa  
chỉ (2):.....

.....

Tôi xin đăng ký nơi khám chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu tại (3): .....

.....

Tôi đề nghị được nhận lương hưu qua tài khoản cá nhân của tôi như sau : Chủ tài  
khoản:....., số tài khoản:....., mở tại Ngân hàng  
....., chi nhánh.....(4) ./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Xác nhận của chính quyền**  
**địa phương nơi cư trú mới (4)**  
(Ký, đóng dấu)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người làm đơn**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- (1) Trường hợp giữa hồ sơ hưởng BHXH và CMND không thống nhất về tên đệm ngày, tháng năm sinh thì khai bổ sung nội dung mẫu thống nhất thì gạch chéo
- (2) Ghi đầy đủ địa chỉ: Số nhà, ngõ (ngách, hẻm), đường phố, tổ (thôn, xóm, ấp), xã (phường, thị trấn), huyện (thị xã, thành phố), tỉnh, thành phố;
- (3) Nơi KCB ban đầu do cá nhân lựa chọn cơ sở khám chữa bệnh có ký hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế (Trạm y tế xã, hoặc Bệnh viện đa khoa huyện/tương đương, hoặc các cơ sở KCB khác theo phân cấp của ngành Y tế); nếu thuộc đối tượng người có công với cách mạng thì ghi rõ thuộc đối tượng người có công với cách mạng sau tên cơ sở khám chữa bệnh đã đăng ký.
- (4) Trường hợp có yêu cầu nhận lương hưu qua tài khoản cá nhân thì ghi đầy đủ thông tin vào nội dung này, nếu không thì gạch chéo.
- (5) Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú mới xác nhận. Trường hợp có bản sao hộ khẩu thường trú hoặc bản sao giấy đăng ký tạm trú tại nơi cư trú mới đính kèm thì không cần xác nhận của chính quyền địa phương.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CHUYỂN HỒ SƠ CHỜ HƯỞNG LƯƠNG HƯU/TRỢ CẤP HÀNG THÁNG**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố .....

Tên tôi là: ..... sinh ngày ..... tháng ..... năm .....

Số CMND ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

tại .....; số điện thoại (nếu có): .....

Theo hồ sơ chờ hưởng BHXH, tôi còn có tên ....., sinh ngày ...../...../.....(1)

Hiện đang chờ hưởng chế độ (2) ..... tại địa chỉ (3) .....

Số sổ BHXH .....

Tôi đã chuyển đến nơi cư trú mới tại địa chỉ (3): .....

Tôi làm đơn này đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh /thành phố ..... chuyển hồ sơ chờ hưởng chế độ của tôi đến Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố (4) ..... để được giải quyết hưởng chế độ khi đủ điều kiện./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**Xác nhận của chính quyền địa phương nơi có**  
**hộ khẩu thường trú mới (5)**  
(Ký, đóng dấu)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**Người làm đơn**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- (1) Trường hợp giữa hồ sơ chờ hưởng BHXH và CMND không thống nhất về họ tên, ngày, tháng năm sinh thì khai bổ sung nội dung, nếu thống nhất thì gạch chéo
- (2) Ghi rõ loại chế độ chờ hưởng là hưu trí hoặc trợ cấp hàng tháng
- (3) Ghi đầy đủ địa chỉ: Số nhà, ngõ (ngách, hẻm), đường phố, tổ (thôn, xóm, ấp), xã (phường, thị trấn), huyện (thị xã, thành phố), tỉnh, thành phố;
- (4) Ghi tên tỉnh hoặc thành phố trực thuộc Trung ương nơi cư trú mới
- (5) Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú mới xác nhận. Trường hợp có bản sao hộ khẩu thường trú tại nơi cư trú mới đính kèm thì không cần xác nhận của chính quyền địa phương.

<b>12</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Giải quyết hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg, Quyết định số 613/QĐ-TTg</b>
	Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Người đề nghị nộp hồ sơ trực tiếp tại BHXH tỉnh hoặc BHXH huyện hoặc gửi qua đường bưu điện đến BHXH tỉnh</li> <li>- Bước 2: BHXH huyện tiếp nhận hồ sơ từ người đề nghị, chuyển BHXH tỉnh</li> <li>- Bước 3: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ BHXH tỉnh tiếp nhận hồ sơ từ người đề nghị hoặc từ BHXH huyện; giải quyết và trả hồ sơ đã giải quyết cho BHXH huyện</li> <li>+ BHXH huyện tiếp nhận hồ sơ đã giải quyết từ BHXH tỉnh để trả cho người đề nghị</li> </ul> </li> </ul>
	Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận một cửa hoặc qua dịch vụ bưu chính
	Thành phần hồ sơ	<p><b>1. Đối với trường hợp hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Đơn đề nghị giải quyết trợ cấp hàng tháng (bản chính) do người đề nghị lập có xác nhận của chính quyền nơi cư trú (đối với người đã ngừng hưởng trợ cấp MSLĐ trước ngày 1/7/2000) hoặc Đơn đề nghị hưởng trợ cấp mai táng phí (bản chính) do thân nhân người đề nghị lập có xác nhận của chính quyền nơi cư trú;</li> <li>b) Hồ sơ hưởng trợ cấp mất sức lao động gồm có: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định của cơ quan, đơn vị cho nghỉ việc vì mất sức lao động (bản chính);</li> <li>- Phiếu cá nhân đối với trường hợp tại mặt sau của Quyết định nghỉ việc không ghi quá trình công tác (bản chính);</li> <li>- Biên bản giám định y khoa (trừ trường hợp nghỉ việc vì mất sức lao động theo Nghị quyết 16-HĐBT ngày 8/2/1982) (bản chính);</li> </ul> </li> </ul> <p>Đối với trường hợp có bản chính Bản trích lục hồ sơ mất sức lao động của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội thì được sử dụng thay cho hồ sơ mất sức lao động nêu trên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>c) Quyết định thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động, trường hợp không có quyết định này thì trong đơn đề nghị của đối tượng có cam kết sau khi thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng không hưởng lại chế độ trợ cấp bảo hiểm xã hội nào;</li> <li>d) Giấy chứng tử hoặc Giấy báo tử đối với trường hợp đề nghị hưởng trợ cấp mai táng</li> </ul> <p><b>b) Đối với trường hợp hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐ-TTg:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Đơn đề nghị giải quyết trợ cấp hàng tháng (Mẫu số 01-QĐ613, bản chính);</li> <li>b) Trường hợp hồ sơ hưởng trợ cấp mất sức lao động do cơ</li> </ul>

		<p>quan BHXH quản lý không có hoặc bị thiếu, tùy theo từng trường hợp cụ thể người lao động nộp bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định của cơ quan, đơn vị cho nghỉ việc vì mất sức lao động (bản chính);</li> <li>- Phiếu cá nhân đối với trường hợp tại mặt sau của Quyết định nghỉ việc không ghi quá trình công tác (bản chính);</li> <li>- Biên bản giám định y khoa (trừ trường hợp nghỉ việc vì mất sức lao động theo Nghị quyết 16-HĐBT ngày 8/2/1982) (bản chính);</li> <li>- Quyết định hoặc Thông báo thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng (bản chính).</li> </ul> <p>Đối với trường hợp có bản chính Bản trích lục hồ sơ mất sức lao động của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội thì được sử dụng thay cho hồ sơ mất sức lao động nêu trên.</p> <p>c) Trường hợp người bị phạt tù nhưng không được hưởng án treo đã chấp hành xong hình phạt tù; người bị Tòa án tuyên bố là mất tích trở về; người xuất cảnh trở về định cư hợp pháp thì có thêm Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù (bản sao được chứng thực) hoặc Quyết định của Tòa án tuyên bố mất tích trở về (bản sao được chứng thực) hoặc Quyết định trở về nước định cư hợp pháp (bản sao được chứng thực).</p>
	Số lượng hồ sơ	01 bộ
	Thời hạn giải quyết	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân
	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	BHXH tỉnh
	Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định về việc trợ cấp theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;</li> <li>- Quyết định về việc trợ cấp mai táng phí theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 4/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ;</li> <li>- Quyết định hưởng trợ cấp hàng tháng (Mẫu số 02-QĐ613)</li> <li>- Quyết định về việc hưởng trợ cấp mai táng (Mẫu số 04-QĐ613)</li> </ul>
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Mẫu số 01-QĐ613 Đơn đề nghị giải quyết trợ cấp hàng tháng
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	<p>a) Hưởng chế độ theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có 15 năm công tác thực tế trở lên;</li> <li>- Tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp theo quy định tại Quyết định số 60/HĐBT ngày 01/3/1990 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đã hết tuổi lao động (nam đủ 60 tuổi trở lên, nữ đủ 55 tuổi trở lên).</li> </ul> <p>b) Hưởng chế độ theo Quyết định số 613/QĐ-TTg:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thời gian công tác thực tế từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm;</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động mà không thuộc diện được tiếp tục hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng.</li> <li>- Đã hết tuổi lao động (nam đủ 60 tuổi trở lên, nữ đủ 55 tuổi trở lên)</li> </ul>
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 21/2000/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 25/9/2000 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng;</li> <li>- Công văn 1969/BHXH/CĐCS ngày 26/9/2000 của BHXH Việt Nam hướng dẫn thực hiện về trợ cấp cho người hết tuổi lao động khi ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng;</li> <li>- Công văn 1614/BHXH/CĐCS ngày 14/9/2001 của BHXH Việt Nam hướng dẫn</li> <li>- Quyết định số 613/QĐ-TTg ngày 06/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hàng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp MSLĐ;</li> <li>- Thông tư số 16/2010/TT-BLĐTBXH ngày 01/6/2010 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn Quyết định 613/QĐ-TTg ngày 6/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hàng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế.</li> <li>- Công văn 2834/BHXH-CSXH ngày 09/7/2010 của BHXH Việt Nam hướng dẫn thực hiện trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐ-TTg đối với người đã hết thời hạn hưởng trợ cấp MSLĐ.</li> <li>- Công văn 1594/BHXH-CSXH ngày 22/4/2011 của BHXH Việt Nam hướng dẫn bổ sung thực hiện trợ cấp hàng tháng theo QĐ613/QĐ-TTg.</li> <li>- Công văn 3984/BHXH-CSXH ngày 28/9/2011 của BHXH Việt Nam hướng dẫn bổ sung về đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng theo QĐ số 613/QĐ-TTg.</li> <li>- Công văn 5371/BHXH-CSXH ngày 16/12/2011 của BHXH Việt Nam hướng dẫn bổ sung về thực hiện trợ cấp hàng tháng theo QĐ số 613/QĐ-TTg</li> </ul>

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT TRỢ CẤP HÀNG THÁNG**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố .....

Tên tôi là: ..... sinh ngày ..... tháng ..... năm .....

Số CMND ..... do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Hiện cư trú tại (ghi rõ số nhà, xóm, xã, huyện, tỉnh): .....

.....

Số điện thoại (nếu có): .....

Tên cơ quan, đơn vị công tác trước khi nghỉ việc:.....

.....

Được nghỉ việc hưởng trợ cấp MSLĐ từ ngày ..... tháng ..... năm .....

Số hồ sơ MSLĐ (nếu có):.....

Thời gian công tác thực tế là:..... năm..... tháng

Đã hết thời hạn hưởng trợ cấp MSLĐ hàng tháng từ ngày .... tháng .... năm .....

Địa chỉ nơi hưởng trợ cấp MSLĐ hàng tháng trước khi thôi hưởng trợ cấp (xã, huyện, tỉnh):

.....

.....

Căn cứ quy định tại Quyết định số 613/QĐ-TTg ngày 06/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được giải quyết hưởng trợ cấp hàng tháng và được nhận trợ cấp hàng tháng tại địa chỉ (ghi rõ xóm, xã, huyện, tỉnh):.....

.....; đăng ký khám chữa bệnh BHYT tại:.....

Tôi xin đảm bảo và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai trên./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã,  
phường, thị trấn nơi cư trú**  
(Ký, đóng dấu)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**Người viết đơn**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:** Ủy ban nhân dân xã, phường xác nhận hiện trạng cư trú của người viết đơn

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM  
BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH, TP.....  
Số: ...../QĐ-BHXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng .... năm .....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐ-TTg**  
**ngày 06/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ**

**GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH, THÀNH PHỐ .....**

- Căn cứ Quyết định số 613/QĐ-TTg ngày 06/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ;
- Căn cứ Thông tư số 16/2010/TT-BLĐTBXH ngày 01/6/2010 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Căn cứ Quyết định số ..... ngày ..... tháng .... năm ..... của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc thành lập Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố.....;
- Căn cứ hồ sơ hưởng trợ cấp mất sức lao động số:..... của ông (bà) ..... hiện cư trú tại.....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Ông, bà ..... Sinh ngày ..... tháng ..... năm .....

Cơ quan, đơn vị công tác khi nghỉ việc: .....

Có thời gian công tác thực tế:..... năm..... tháng, quy đổi bằng .... năm .... tháng

Nghỉ hưởng trợ cấp mất sức lao động từ ngày ..... tháng ..... năm .....

Thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động từ ngày ..... tháng ..... năm .....

**Điều 2:** Ông (bà) .....

Được hưởng trợ cấp hàng tháng kể từ ngày.....tháng.....năm .....

Mức trợ cấp hàng tháng: ..... đồng

Nơi nhận trợ cấp:.....

**Điều 3:** Các Ông, bà Trưởng phòng Chế độ BHXH, Giám đốc Bảo hiểm xã hội(1)..... và ông/bà có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3.

**GIÁM ĐỐC**  
(Ký, đóng dấu)

**Ghi chú:** (1) Ghi theo tên đơn vị hành chính cấp huyện;

<b>13</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Giải quyết hưởng trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu theo QĐ52/2013/QĐ-TTg</b>
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1: Người lao động, thân nhân người lao động nộp hồ sơ tại BHXH huyện</p> <p>2. Bước 2: BHXH huyện tiếp nhận hồ sơ từ người lao động, thân nhân người lao động chuyển BHXH tỉnh.</p> <p>3. Bước 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- BHXH tỉnh tiếp nhận hồ sơ từ BHXH huyện, giải quyết và trả hồ sơ đã giải quyết cho BHXH huyện.</li> <li>- BHXH huyện tiếp nhận hồ sơ đã giải quyết từ BHXH tỉnh để trả cho người lao động, thân nhân người lao động.</li> </ul>
	Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận một cửa
	Thành phần hồ sơ	<p>- Quyết định hưởng chế độ hưu trí của người hưởng trợ cấp quy định tại Điều 2 Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg (bản chụp)</p> <p><i>Đối với nhà giáo đang hưởng lương hưu có thêm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đề nghị hưởng trợ cấp (Mẫu số 01- QĐ52, bản chính);</li> </ul> <p><i>Đối với nhà giáo đủ điều kiện hưởng trợ cấp nhưng chưa được giải quyết, đã chết từ ngày 01/01/2012 trở đi có thêm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đề nghị hưởng trợ cấp của thân nhân (Mẫu số 02-QĐ52, bản chính)</li> <li>- Giấy chứng tử hoặc Giấy báo tử hoặc Quyết định của Tòa án tuyên bố là đã chết (bản sao được chứng thực hoặc bản chụp kèm bản chính để đối chiếu)</li> </ul>
	Số lượng hồ sơ	01 bộ
	Thời hạn giải quyết	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân
	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	BHXH tỉnh
	Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định hưởng trợ cấp (Mẫu số 04-QĐ52)
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu số 01-QĐ52 Tờ khai đề nghị hưởng trợ cấp</li> <li>- Mẫu số 02-QĐ52 Tờ khai đề nghị hưởng trợ cấp của thân nhân</li> </ul>
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	Nhà giáo nghỉ hưu khi đang trực tiếp giảng dạy, giáo dục ở các cơ sở giáo dục công lập và các học viện, trường, trung tâm làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng thuộc cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc giảng dạy, hướng dẫn thực hành tại các xưởng trường, trạm, trại, phòng thí nghiệm, tàu huấn luyện của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục đại học công lập (sau đây gọi chung là cơ sở giáo



		<p>dục công lập). Có đủ các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Có thời gian trực tiếp giảng dạy, giáo dục, hướng dẫn thực hành tại các cơ sở giáo dục công lập từ đủ 05 năm (đủ 60 tháng) trở lên;</p> <p>b) Nghỉ hưu (kể cả trường hợp chờ đủ tuổi để hưởng lương hưu và bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội để hưởng lương hưu) trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 1994 đến ngày 31 tháng 5 năm 2011;</p> <p>c) Đang hưởng lương hưu tại thời điểm ngày 01 tháng 01 năm 2012. Trường hợp đang tạm dừng hưởng lương hưu theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội thì được hưởng trợ cấp sau khi được hưởng lại lương hưu.</p>
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg ngày 30/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu;</li> <li>- Công văn số 4281/BHXX-CSXH ngày 29/10/2013 của BHXH Việt Nam hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu theo Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg;</li> <li>- Công văn số 659/BGDĐT-TCCB ngày 17/2/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo giải quyết vướng mắc chế độ trợ cấp đối với nhà giáo theo Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg;</li> <li>- Công văn số 891/BHXX-CSXH ngày 19/3/2014 của BHXH Việt Nam giải quyết vướng mắc chế độ trợ cấp đối với nhà giáo theo Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg;</li> <li>- Công văn số 6499/BGDĐT-TCCB ngày 14/11/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thay thế Công văn số 659/BGDĐT-TCCB;</li> <li>- Công văn số 1201/BHXX-CSXH ngày 10/4/2015 của BHXH Việt Nam về việc hướng dẫn một số nội dung chế độ trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu.</li> </ul>

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI**

**ĐỀ NGHỊ HƯỞNG TRỢ CẤP THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 52/2013/QĐ-TTG**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố .....

Tên tôi là: ..... sinh ngày ..... tháng ..... năm .....  
Số CMND .....do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....;  
Hiện cư trú tại (ghi rõ số nhà, xóm, xã, huyện, tỉnh):.....  
.....

Tên cơ quan, đơn vị công tác trước khi nghỉ việc:.....  
.....

Được nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí từ ngày ..... tháng ..... năm .....

Nơi đang nhận lương hưu hàng tháng:.....  
.....

Căn cứ quy định tại Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg ngày 30/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ, tôi đề nghị được giải quyết hưởng trợ cấp theo quy định.

Tôi đề nghị được chuyển khoản số tiền được nhận vào tài khoản cá nhân như sau (\*): Chủ tài khoản....., số tài khoản....., mở tại Ngân hàng....., chi nhánh...../.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người khai**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:** (\*) Người có nhu cầu nhận tiền trợ cấp qua tài khoản cá nhân kê khai mục này

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

**TỜ KHAI**

**ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT TRỢ CẤP THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 52/2013/QĐ-TTG**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố .....

Tên tôi là: ..... sinh ngày ..... tháng ..... năm .....  
Số CMND .....do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....;  
Hiện cư trú tại (ghi rõ số nhà, xóm, xã, huyện, tỉnh):.....

Là <sup>(1)</sup>.....của ông/bà ..... đã được hưởng chế độ  
hưu trí từ ngày ..... tháng ..... năm .....và từ trần ngày..... tháng .....năm  
.....

Ông/Bà..... trước khi nghỉ việc hưởng lương hưu làm việc tại:  
.....  
và trước khi từ trần nhận lương hưu tại:.....

Căn cứ quy định tại Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg ngày 30/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ;  
đại diện cho gia đình, tôi đề nghị được giải quyết hưởng trợ cấp theo quy định đối với  
ông/bà.....

Tôi xin cam kết về nội dung kê khai và không để xảy ra tranh chấp về khoản tiền trợ cấp  
này, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi đề nghị được chuyển khoản số tiền được nhận vào tài khoản cá nhân như sau (2):  
Chủ tài khoản....., số tài khoản....., mở tại Ngân hàng  
....., chi nhánh...../.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**Người khai**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

(1) Quan hệ với người chết (vợ, chồng, con...)

(2) Người có nhu cầu nhận tiền trợ cấp qua tài khoản cá nhân kê khai mục này

<b>14</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Điều chỉnh thông tin về nhân thân trong hồ sơ hưởng BHXH hàng tháng</b>
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1: Người lao động lập hồ sơ theo quy định gửi trực tiếp cho cơ quan BHXH huyện nơi đang hưởng lương hưu</p> <p>2. Bước 2: Cơ quan BHXH huyện kiểm tra, đối chiếu, nếu đủ điều kiện thì tiếp nhận và chuyển hồ sơ đến BHXH tỉnh</p> <p>3. Bước 3: Cơ quan BHXH tỉnh kiểm tra, đối chiếu, nếu đủ điều kiện thì giải quyết</p>
	Cách thức thực hiện	Nộp trực tiếp tại bộ phận một cửa
	Thành phần hồ sơ	<p>- Đơn đề nghị điều chỉnh thông tin về nhân thân trong hồ sơ hưởng BHXH hàng tháng do người hưởng BHXH hàng tháng lập;</p> <p>- Giấy khai sinh được cơ quan có thẩm quyền cấp theo đúng quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch (nộp bản phô tô và xuất trình bản chính để cơ quan BHXH sao lại hoặc nộp bản sao có chứng thực).</p>
	Số lượng hồ sơ	01 bộ
	Thời hạn giải quyết	Không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
	Đối tượng thực hiện	Cá nhân
	Cơ quan thực hiện	BHXH tỉnh
	Kết quả thực hiện	Quyết định điều chỉnh thông tin về nhân thân trong hồ sơ hưởng BHXH hàng tháng
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Đơn đề nghị điều chỉnh thông tin về nhân thân trong hồ sơ hưởng BHXH hàng tháng (theo Mẫu số 01 - ĐCNT)
	Yêu cầu, điều kiện	Người đang hưởng BHXH hàng tháng
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<p>- Luật BHXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006.</p> <p>- Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 về việc đăng ký và quản lý hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 01/2008/TT-BTP ngày 02/6/2008 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch.</p> <p>- Công văn số 2714/LĐTBXH-BHXH ngày 25/7/2013 và số 1564/LĐTBXH-BHXH ngày 12/5/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về điều chỉnh thông tin về</p>

		<p>nhân thân trong hồ sơ hưởng BHXH.</p> <p>- Công văn số 3228/BHXH-CSXH ngày 04/9/2014 của BHXH Việt Nam về việc hướng dẫn điều chỉnh thông tin về nhân thân trong hồ sơ hưởng BHXH hàng tháng.</p>
--	--	--



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**điều chỉnh thông tin về nhân thân trong hồ sơ**  
**hưởng bảo hiểm xã hội hàng tháng**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội .....

Tên tôi là: .....sinh ngày .... tháng .... năm .....(1)

Số CMND ..... do .....cấp ngày .... tháng .... năm ..... Giấy khai  
sinh số: ..... do .....cấp ngày .... tháng .... năm .....

Số điện thoại (nếu có): .....

Hiện đang hưởng ..... (2) do cơ quan Bảo hiểm xã hội đang quản lý tại địa chỉ  
.....

Số hồ sơ (sổ sổ bảo hiểm xã hội) .....

Số thẻ bảo hiểm y tế hiện đang sử dụng (nếu có): .....

Đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh/thành phố ..... điều chỉnh thông tin trong hồ  
sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội hàng tháng cho thống nhất với thông tin ghi trong Giấy khai  
sinh:

từ .....(3) thành .....(3')

từ .....(3) thành .....(3')

...

(Gửi kèm theo đơn này Giấy khai sinh được cơ quan có thẩm quyền cấp hợp lệ)

....., ngày ..... tháng .... năm .....

**Người làm đơn**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

(1) Các tiêu thức dòng này ghi theo Giấy khai sinh

(2) Chế độ hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động hoặc chế độ hàng tháng khác;

(3) Các thông tin theo hồ sơ hưởng BHXH hàng tháng (họ, chữ đệm, tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính...).

(3') Các thông tin theo Giấy khai sinh (họ, chữ đệm, tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính...)

15	Tên thủ tục hành chính	<b>Điều chỉnh hoặc hủy quyết định hưởng các chế độ BHXH</b>
	Trình tự thực hiện	<p><b>I. Điều chỉnh đổi tên người nhận trợ cấp tuất hàng tháng của người hưởng dưới 15 tuổi hoặc người hưởng bị mất, hạn chế năng lực hành vi dân sự</b></p> <p>1. Bước 1: Người hưởng làm Giấy đề nghị thay đổi người nhận chế độ (Mẫu số 3-CBH), có xác nhận của UBND cấp xã, gửi BHXH cấp huyện</p> <p>2. Bước 2: BHXH huyện tiếp nhận, chuyển BHXH tỉnh để đổi tên người đứng sổ trên danh sách chi trả.</p> <p><b>II. Điều chỉnh hoặc hủy quyết định hưởng các chế độ BHXH khi có căn cứ xác định quyết định hưởng chưa đúng</b></p> <p>1. Bước 1: Người lao động lập hồ sơ theo thành phần hồ sơ dưới đây gửi trực tiếp cho cơ quan BHXH huyện nơi chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH</p> <p>2. Bước 2: Cơ quan BHXH huyện kiểm tra, đối chiếu, nếu đủ điều kiện thì tiếp nhận và chuyển hồ sơ đến BHXH tỉnh</p> <p>3. Bước 3: Cơ quan BHXH tỉnh kiểm tra, đối chiếu, nếu đủ điều kiện thì giải quyết</p>
	Cách thức thực hiện	Nộp trực tiếp tại bộ phận một cửa
	Thành phần hồ sơ	<p>a) Trường hợp điều chỉnh đổi tên người nhận trợ cấp tuất hàng tháng của người hưởng dưới 15 tuổi hoặc người hưởng bị mất, hạn chế năng lực hành vi dân sự: Giấy đề nghị thay đổi người nhận chế độ (Mẫu số 3-CBH). Trường hợp người giám hộ không phải là đương nhiên thì phải kèm theo Giấy được giám hộ theo quy định của Luật dân sự.</p> <p>b) Trường hợp điều chỉnh hoặc hủy quyết định hưởng các chế độ BHXH: Giấy tờ, văn bản làm căn cứ điều chỉnh hoặc hủy quyết định hưởng do người đề nghị cung cấp</p>
	Số lượng hồ sơ	01 bộ
	Thời hạn giải quyết	Không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ theo quy định
	Đối tượng thực hiện	Cá nhân
	Cơ quan thực hiện	Cơ quan BHXH tỉnh (trừ trường hợp giải quyết hưởng BHXH một lần do BHXH huyện giải quyết và trường hợp đổi tên người nhận trợ cấp tuất hàng tháng thì BHXH huyện thực hiện)
	Kết quả thực hiện	<p>- Quyết định điều chỉnh hoặc hủy quyết định hưởng các chế độ BHXH đối với trường hợp điều chỉnh, hủy quyết định hưởng các chế độ BHXH</p> <p>- Danh sách chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng đối với trường hợp điều chỉnh đổi tên người nhận trợ cấp</p>

		tuất hàng tháng
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Giấy đề nghị thay đổi người nhận chế độ (Mẫu số 3-CBH) đối với trường hợp điều chỉnh đổi tên người nhận trợ cấp tuất hàng tháng
	Yêu cầu, điều kiện	Không
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHXH số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014.</li> <li>- Luật BHXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006.</li> <li>- Quyết định số 488/QĐ-BHXH ngày 23/5/2012 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về ban hành quy định quản lý chi trả các chế độ BHXH.</li> <li>- Quyết định số 01/QĐ-BHXH ngày 03/01/2014 của BHXH Việt Nam, có hiệu lực ngày 01/4/2014;</li> <li>- Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các quyết định quản lý thu, chi BHXH, BHYT.</li> <li>- Quyết định số 919/QĐ-BHXH ngày 26/8/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/QĐ-BHXH, Quyết định số 1399/QĐ-BHXH và Quyết định số 488/QĐ-BHXH của BHXH Việt Nam</li> </ul>



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**  
**THAY ĐỔI NGƯỜI NHẬN CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI HÀNG THÁNG**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội .....

Tên tôi là: ..... năm sinh: .....  
nơi cư trú: ..... số điện thoại: .....  
Chứng minh nhân dân số: ..... ngày cấp: ..... nơi cấp: .....  
mối quan hệ với người hưởng: .....  
đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh ..... giải quyết được chuyển việc lĩnh tiền chế độ  
BHXH hàng tháng sang Ông (Bà): .....  
Năm sinh: ..... nơi cư trú: ..... Số điện thoại: .....  
..... cho người hưởng, gồm:

STT	Họ và tên	Số sổ BHXH	Loại chế độ BHXH	Nơi nhận chế độ BHXH	Số tiền 1 tháng
1	Nguyễn Văn A				
2	.....				

Ông/Bà ....nhận thay chế độ BHXH hàng tháng cho người hưởng nêu trên từ tháng ..... năm  
.....  
Đề nghị cơ quan BHXH giải quyết./.

....., ngày ... tháng ... năm ...  
**Xác nhận của chính quyền địa  
phương nơi người đề nghị đang cư trú**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

...., ngày... tháng ... năm...  
**Người đề nghị**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

Mẫu này sử dụng trong trường hợp đổi tên người đứng sổ, tách sổ, thay đổi người nhận trợ cấp

c) Thủ tục hành chính do BHXH cấp huyện thực hiện

<b>16</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Giải quyết chế độ thai sản đối với người lao động tham gia BHXH bắt buộc, đã thôi việc trước thời điểm sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi</b>
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1: Người lao động nộp hồ sơ ghi tại mục thành phần, số lượng hồ sơ cho BHXH huyện nơi cư trú; đối với hồ sơ nộp bản chụp thì kèm theo bản chính để cơ quan BHXH đối chiếu.</p> <p>2. Bước 2: BHXH huyện: Tiếp nhận hồ sơ, thực hiện đối chiếu với bản chính đối với thành phần hồ sơ là bản chụp và trả lại bản chính cho người lao động; giải quyết chế độ, chi trả trợ cấp và trả hồ sơ đã giải quyết cho người lao động.</p>
	Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận một cửa
	Thành phần hồ sơ	<p>1. Sổ BHXH của người mẹ hoặc người nhận con nuôi (bản chính);</p> <p>2. Giấy chứng sinh hoặc giấy khai sinh của con (bản sao có chứng thực hoặc bản chụp);</p> <p>3. Giấy chứng nhận nuôi con nuôi của cấp có thẩm quyền (bản sao có chứng thực hoặc bản chụp) đối với trường hợp nhận nuôi con nuôi;</p> <p>4. Trong các trường hợp sau, có thêm một trong các giấy tờ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp lao động nữ sau khi sinh, con chết thì có thêm bản sao có chứng thực hoặc bản chụp Giấy báo tử hoặc Giấy chứng tử của con hoặc bệnh án hoặc giấy ra viện của người mẹ (nếu con chết chưa được cấp Giấy báo tử hoặc Giấy chứng tử).</li> <li>- Trường hợp sau khi sinh con người mẹ chết, ngoài Sổ BHXH của người mẹ và Giấy chứng sinh hoặc giấy khai sinh của con thì có thêm bản chính Sổ BHXH của người cha và bản sao có chứng thực hoặc bản chụp Giấy chứng tử của người mẹ (nếu cả cha và mẹ đều tham gia BHXH bắt buộc); có thêm bản sao có chứng thực hoặc bản chụp Giấy chứng tử của người mẹ.</li> </ul>
	Số lượng hồ sơ	01 bộ
	Thời hạn giải quyết	Tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
	Đối tượng thực hiện	Cá nhân
	Cơ quan thực hiện	BHXH huyện
	Kết quả thực hiện	Danh sách giải quyết chế độ thai sản đối với người thôi việc trước thời điểm sinh con, nhận nuôi con nuôi
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Không
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc đã thôi việc trước thời điểm sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi dưới 6 tháng tuổi;</li> <li>- Lao động nữ sinh con, Người lao động nhận nuôi con nuôi dưới 6 tháng tuổi, đã có đóng BHXH từ đủ 6 tháng trở</li> </ul>

		lên trong thời gian 12 tháng trước khi sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi.
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006;</li> <li>- Bộ Luật Lao động số 10/2012/QH13;</li> <li>- Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 của Chính phủ về hướng dẫn một số điều của Luật BHXH về bảo hiểm xã hội bắt buộc;</li> <li>- Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/01/2007 hướng dẫn Nghị định số 152/2006/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH ngày 23/9/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Thông tư số 41/2009/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2009 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH;</li> <li>- Thông tư số 23/2012/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</li> <li>- Quyết định số 01/QĐ-BHXH ngày 03/01/2014 của BHXH Việt Nam;</li> <li>- Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các quyết định quản lý thu, chi BHXH, BHYT.</li> <li>- Quyết định số 919/QĐ-BHXH ngày 26/8/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/QĐ-BHXH, Quyết định số 1399/QĐ-BHXH và Quyết định số 488/QĐ-BHXH của BHXH Việt Nam</li> </ul>

17	Tên thủ tục hành chính	<b>Truy lĩnh lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng hoặc trợ cấp một lần của người hưởng đã chết nhưng còn những tháng chưa nhận</b>
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1: Thân nhân của người hưởng chế độ BHXH hàng tháng lập Giấy đề nghị nhận chế độ BHXH khi người hưởng đã từ trần (Mẫu 16-CBH) có xác nhận của chính quyền địa phương nơi người hưởng cư trú, nộp tại BHXH cấp huyện.</p> <p>2. Bước 2: BHXH huyện tiếp nhận Giấy đề nghị nhận chế độ BHXH khi người hưởng đã từ trần kèm giấy chứng tử hoặc giấy báo tử từ thân nhân người hưởng, kiểm tra đối chiếu về hồ sơ, nếu đủ và đúng theo quy định thì giải quyết chi trả ngay cho thân nhân của người hưởng chế độ BHXH hàng tháng.</p>
	Cách thức thực hiện	Nộp trực tiếp tại bộ phận một cửa
	Thành phần hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị nhận chế độ BHXH khi người hưởng đã từ trần (Mẫu 16-CBH);</li> <li>- Giấy chứng tử hoặc giấy báo tử.</li> </ul>
	Số lượng hồ sơ	01 (bộ)
	Thời hạn giải quyết	Giải quyết chi trả ngay cho người hưởng, chậm nhất là ngày làm việc kế tiếp kể từ khi nhận được Giấy đề nghị.
	Đối tượng thực hiện	Cá nhân
	Cơ quan thực hiện	BHXH huyện
	Kết quả thực hiện	Phiếu chi tiền mặt
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Giấy đề nghị nhận chế độ BHXH khi người hưởng đã từ trần (Mẫu số 16-CBH)
	Yêu cầu, điều kiện	Không
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006.</li> <li>- Quyết định số 488/QĐ-BHXH ngày 23/5/2012 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về ban hành quy định quản lý chi trả các chế độ BHXH.</li> </ul>

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ NHẬN CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI**  
**KHI NGƯỜI HƯỞNG TỪ TRẦN**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội .....

Tôi tên là: ..... Sinh ngày .... tháng .... năm .....

Số chứng minh thư nhân dân ..... ngày cấp ..... nơi cấp .....

Nơi cư trú: ..... Số điện thoại liên hệ: .....

Mối quan hệ với người từ trần: .....

Tôi xin thay mặt cho tất cả thân nhân là ..... người, gồm:

1. Ông (bà): ..... sinh ngày .... tháng .... năm .....

Nơi cư trú: .....

Mối quan hệ với người từ trần: .....

2. Ông (bà): ..... sinh ngày .... tháng .... năm .....

Nơi cư trú: .....

Mối quan hệ với người từ trần: .....

3. ....

để nhận chế độ BHXH của người hưởng chế độ BHXH hàng tháng đã từ trần là ông (bà):

.....

Số sổ BHXH: ..... / Số hồ sơ: .....

Chết ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi đang nhận lương hưu, trợ cấp BHXH

hàng tháng: .....

Tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trên đây là đầy đủ, đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung kê khai cũng như trong trường hợp xảy ra tranh chấp về việc nhận lương hưu, trợ cấp BHXH theo chế độ của người hưởng đã từ trần. Đề nghị cơ quan BHXH xem xét, giải quyết chế độ BHXH cho gia đình chúng tôi theo quy định./

....., ngày .... tháng .... năm .....

**Xác nhận của chính quyền địa phương**  
**nơi người đề nghị đang cư trú**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày .... tháng .... năm .....

**Người đề nghị**

(Ký, ghi rõ họ tên)

Chữ ký của các thân nhân

Người thứ nhất: .....

(Ký, ghi rõ họ tên)

Người thứ hai: .....

(Ký, ghi rõ họ tên)

Người thứ ba: .....

(Ký, ghi rõ họ tên)

## 2. Lĩnh vực thực hiện chính sách bảo hiểm y tế

Thủ tục hành chính do BHXH tỉnh/BHXH huyện thực hiện

1.	Tên thủ tục hành chính	Ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Chuẩn bị hồ sơ và nộp cho cơ quan Bảo hiểm xã hội theo quy định về thành phần, số lượng hồ sơ dưới đây.</li></ul> <p>2. Bước 2: Cơ quan Bảo hiểm xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định xác định điều kiện để tổ chức thực hiện chế độ khám bệnh, chữa bệnh BHYT của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</li><li>- Nếu đủ điều kiện thì tổ chức ký hợp đồng KCB BHYT (theo mẫu hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT/BYT-BTC ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính); trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không đủ điều kiện để ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT thì cơ quan Bảo hiểm xã hội có văn bản trả lời nêu rõ lý do.</li></ul>
	Cách thức thực hiện	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nộp hồ sơ tại cơ quan Bảo hiểm xã hội hoặc qua dịch vụ bưu chính;</li><li>- Thực hiện ký hợp đồng tại trụ sở cơ quan Bảo hiểm xã hội.</li></ul>
	Thành phần hồ sơ	<p>1. Đối với cơ sở KCB lần đầu ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã dừng hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT từ 6 tháng trở lên:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Công văn đề nghị ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;</li><li>- Bản phô tô Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh</li><li>- Bản phô tô Quyết định phân hạng bệnh viện của cấp có thẩm quyền (nếu có);</li><li>- Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài công lập phải có Quyết định tuyển chuyên môn kỹ thuật của cấp có thẩm quyền.</li></ul> <p>2. Đối với cơ sở KCB ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT hàng năm: Bổ sung chức năng nhiệm vụ, phạm vi chuyên môn, hạng bệnh viện được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).</p>
	Số lượng hồ sơ	01 bộ
	Thời hạn giải quyết	Chậm nhất 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
	Đối tượng thực hiện	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
	Cơ quan thực hiện	BHXH tỉnh/BHXH huyện được phân cấp
	Kết quả thực hiện	Hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Mẫu hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT (Phụ lục số 3 Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày

		24/11/2014 của liên Bộ Y tế - Tài chính )
	Yêu cầu, điều kiện	<p>Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 42 Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có quyết định thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do Nhà nước thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư theo quy định của pháp luật đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác.</li> <li>- Có giấy phép hoạt động do Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hoặc Giám đốc Sở Y tế cấp.</li> </ul>
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản hợp nhất Luật bảo hiểm y tế số 01/VBHN-VPQH ngày 10/7/2014, có hiệu lực từ ngày 01/01/2015.</li> <li>- Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế.</li> <li>- Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế - Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế.</li> <li>- Quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam quy định về tổ chức thực hiện bảo hiểm y tế trong khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>- Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc sửa đổi một số nội dung tại các quyết định ban hành quy định quản lý thu, chi BHXH, BHYT.</li> </ul>

MẪU HỢP ĐỒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ  
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC  
ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Bộ Y tế, Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ**

(Số:            /HĐKCB-BHYT)            [1]

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Bộ Y tế, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế;

Căn cứ Quyết định số.....ngày.....tháng.....năm.....của.....về việc quy định chức năng, nhiệm vụ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh...[2]

Căn cứ Quyết định số... ngày ...tháng...năm..... của ..... về việc quy định chức năng, nhiệm vụ của Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh/ huyện [3].....

Căn cứ Quyết định số.....ngày.... của..... về việc ban hành bảng giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại (tên cơ sở) .....

**Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20 ... tại .....**

Chúng tôi gồm:

Bên A: Bảo hiểm xã hội (tỉnh/huyện).....

Địa chỉ: .....

Địa chỉ thư điện tử: .....

Điện thoại: ..... Fax:.....

Tài khoản số : ..... Tại Ngân hàng.....

Đại diện ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Giấy ủy quyền số : ..... Ngày.....tháng ....năm..... [4]

Bên B: (Tên cơ sở KCB/cơ quan ký hợp đồng khám chữa bệnh):.....

.....

Địa chỉ: .....

Địa chỉ thư điện tử: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Tài khoản số : ..... Tại Ngân hàng.....

Đại diện ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Giấy ủy quyền số : ..... Ngày.....tháng .....năm .....[5]

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng cho người có BHYT năm ... theo các điều khoản như sau:

**Điều 1. Tổ chức khám bệnh, chữa bệnh**



Bên B cam kết bảo đảm khám bệnh, chữa bệnh BHYT, cung cấp đầy đủ thuốc, hóa chất, vật tư y tế, dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc phạm vi chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện và phạm vi được hưởng của tham gia BHYT cho tổng số ..... người có thẻ BHYT đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tại Bệnh viện và các Trạm y tế xã trong huyện/quận theo Phụ lục kèm theo (theo Mẫu 01)/ hoặc cho người bệnh BHYT được các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuyển đến.

## **Điều 2. Giá trị hợp đồng**

Mức thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh của hợp đồng như sau:

1. Số kinh phí được tính theo giá trị của tổng số thẻ BHYT đăng ký khám bệnh, chữa bệnh trong năm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

2. Tổng chi phí BHYT làm căn cứ thanh toán bao gồm chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho người có thẻ BHYT quy định tại Điều 1 đến khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở và khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế khác (không bao gồm chi phí khám bệnh, chữa bệnh của số thẻ BHYT không đăng ký ban đầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh).

## **Điều 3. Thời hạn hợp đồng**

Thời hạn của hợp đồng là 12 tháng kể từ ngày 01 tháng 01 năm ... đến hết ngày 31 tháng 12 năm .....

## **Điều 4. Phương thức thanh toán, tạm ứng và quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT**

### **1. Phương thức thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT:**

a) Thanh toán theo định suất được áp dụng đối với đối tượng có thẻ BHYT đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu.

b) Thanh toán theo giá dịch vụ hoặc thanh toán theo trường hợp bệnh áp dụng đối với người có thẻ BHYT không đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu.

### **2. Tạm ứng kinh phí:**

*Tuỳ theo trường hợp cụ thể, nội dung hợp đồng thể hiện như sau:*

Việc tạm ứng kinh phí được thực hiện hằng quý như sau: Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo quyết toán quý trước của bên B, bên A tạm ứng một lần bằng 80% chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT theo báo cáo quyết toán quý trước của bên B.

Trường hợp lần đầu ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT có đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu thì thể hiện như sau: Bên B được tạm ứng 80% nguồn kinh phí được sử dụng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo thông báo đầu kỳ của bên A.

Trường hợp không đăng ký khám bệnh, chữa bệnh BHYT ban đầu thì thể hiện như sau: “Căn cứ số chỉ khám bệnh, chữa bệnh sau một tháng thực hiện hợp đồng, bên A dự kiến và tạm ứng 80% kinh phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT trong quý.

### **3. Thanh toán, quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT:**

a) Trong thời hạn 15 ngày đầu mỗi tháng, bên B có trách nhiệm gửi bản tổng hợp đề nghị thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT của tháng trước cho bên A; trong thời hạn 15 ngày đầu mỗi quý, bên B có trách nhiệm gửi báo cáo quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT của quý trước cho bên A;

b) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo quyết toán quý trước của bên B, bên A có trách nhiệm thông báo kết quả giám định và số quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT bao gồm chi phí khám bệnh, chữa bệnh thực tế trong phạm vi quyền lợi và mức hưởng BHYT cho bên B;

c) Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày thông báo số quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh, bên A có trách nhiệm hoàn thành việc thanh toán với bên B.

#### **4. Tạm ứng và thanh toán với các Trạm y tế xã và tương đương**

Ghi cụ thể:

- Mức thanh toán
- Hình thức chuyển kinh phí cho các Trạm y tế xã
- Đảm bảo cung ứng thuốc, vật tư y tế với Trạm y tế

#### **Điều 5. Quyền và trách nhiệm của bên A**

##### **1. Quyền của bên A:**

a) Yêu cầu bên B cung cấp tài liệu để phục vụ công tác giám định, bao gồm: hồ sơ bệnh án, tài liệu liên quan về khám bệnh, chữa bệnh cho người bệnh BHYT; đề án liên doanh, liên kết thực hiện dịch vụ kỹ thuật y tế, hợp đồng làm việc giữa cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và người hành nghề (nếu có); Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về thực hiện Đề án chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ y tế cho tuyến dưới; dịch vụ kỹ thuật y tế chuyển giao của Đề án; danh mục và giá dịch vụ kỹ thuật sử dụng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định phê duyệt của cấp có thẩm quyền;

b) Từ chối thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT không đúng quy định hoặc không đúng với nội dung hợp đồng này.

##### **2. Trách nhiệm của bên A:**

a) Cung cấp cho bên B danh sách người có thẻ BHYT đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu (bằng file điện tử hoặc bản có ký tên đóng dấu) và thông báo kinh phí để bảo đảm khám bệnh, chữa bệnh cho người tham gia BHYT;

b) Tạm ứng kinh phí và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh hằng quý cho bên B theo quy định chung và quy định tại Điều 4 của hợp đồng này;

c) Tổ chức công tác giám định khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; bảo đảm tuân thủ quy chế về hồ sơ bệnh án theo quy định của Bộ Y tế khi xem xét hồ sơ bệnh án;

d) Phối hợp với bên B trong việc tiếp nhận, kiểm tra thủ tục hành chính đối với người bệnh BHYT khi đến khám bệnh, chữa bệnh; thu hồi, tạm giữ thẻ BHYT và xử lý theo thẩm quyền đối với các trường hợp vi phạm;

đ) Phối hợp với bên B giải thích, phổ biến, tuyên truyền về chính sách BHYT;

e) Tiếp nhận ý kiến phản ánh từ người có thẻ BHYT và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh liên quan đến quyền lợi của người có thẻ BHYT để giải quyết theo thẩm quyền;

g) Thông báo kịp thời cho bên B khi có thay đổi về chính sách BHYT.

#### **Điều 6. Quyền và trách nhiệm của bên B**

##### **1. Quyền của bên B:**

a) Yêu cầu bên A cung cấp danh sách, số người tham gia BHYT đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tại bệnh viện/tại các Trạm y tế xã; thông báo số kinh phí khám chữa bệnh được sử dụng tại bệnh viện/ tại các Trạm y tế xã;

b) Được bên A tạm ứng kinh phí và thanh quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

##### **2. Trách nhiệm của bên B:**

a) Tổ chức khám bệnh, chữa bệnh đúng phạm vi chuyên môn kỹ thuật, đảm bảo chất lượng và quy chế chuyên môn với thủ tục đơn giản, thuận tiện cho người bệnh; quản lý thẻ BHYT trong thời gian điều trị nội trú tại bệnh viện;

b) Đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc, máu, dịch truyền, hoá chất xét nghiệm, phim X-quang, vật tư y tế sử dụng trong khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục do Bộ Y tế ban hành.

Việc chỉ định sử dụng thuốc, dịch vụ kỹ thuật phải đảm bảo hợp lý, an toàn, chống lãng phí và lạm dụng;

c) Tiếp nhận và chuyển người bệnh trong trường hợp vượt quá phạm vi chuyên môn của bệnh viện theo đúng quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế;

d) Cung cấp hồ sơ bệnh án, tài liệu liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh của người tham gia BHYT theo yêu cầu của bên A và cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

đ) Bảo đảm điều kiện cần thiết cho bên A thực hiện giám định BHYT; phối hợp với bên A trong việc tuyên truyền, giải thích về chế độ BHYT cho người tham gia;

e) Kiểm tra, phát hiện và thông báo cho bên A những trường hợp vi phạm về sử dụng thẻ BHYT; phối hợp với bên A thu hồi, tạm giữ thẻ BHYT và xử lý theo thẩm quyền đối với các trường hợp vi phạm theo quy định;

g) Quản lý và sử dụng kinh phí do bên A tạm ứng, thanh toán theo đúng quy định của pháp luật;

h) Thống kê đầy đủ, kịp thời và chính xác chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT để thanh quyết toán với bên A;

i) Theo dõi, giám sát khám bệnh, chữa bệnh và thanh quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh tại các Trạm y tế xã.

k) Thông báo kịp thời cho bên A trong trường hợp có thay đổi liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh cho người tham gia BHYT.

#### **Điều 7. Giải quyết tranh chấp**

1. Khi có tranh chấp, hai bên chủ động giải quyết trên nguyên tắc bình đẳng, hợp tác; trường hợp chưa thống nhất thì phải ghi rõ ý kiến của các bên và báo cáo cơ quan cấp trên của mỗi bên để giải quyết.

2. Trong thời gian tranh chấp, hai bên vẫn phải bảo đảm điều kiện để khám bệnh, chữa bệnh của người tham gia BHYT.

#### **Điều 8. Cam kết chung**

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản trong hợp đồng và các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

2. Trong trường hợp có thay đổi hoặc chấm dứt hợp đồng này trước thời hạn, hai bên phải thông báo cho nhau trước ba (3) tháng để đảm bảo quyền lợi của người tham gia BHYT và quyền lợi của các bên.

3. Mọi thông báo và văn bản giao dịch giữa hai bên được gửi qua bưu điện hoặc thư điện tử theo địa chỉ nêu trong hợp đồng này.

4. Hai bên thống nhất phối hợp trong việc ứng dụng công nghệ thông tin để tạo thuận lợi trong thanh quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

5. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày 31 tháng 12 năm ..... Sau khi các bên thực hiện xong việc thanh quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh năm 2016, hợp đồng coi như được thanh lý.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

#### **ĐẠI DIỆN BÊN B**

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

#### **ĐẠI DIỆN BÊN A**

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- [1]: số hợp đồng được đánh theo số thứ tự hợp đồng trong một năm, bắt đầu từ số 01 vào ngày đầu năm và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
- [2]: ghi theo Quyết định thành lập đơn vị hoặc Quyết định phê duyệt phạm vi chuyên môn của đơn vị.
- [3]: ghi theo Quyết định thành lập đơn vị.
- [4, 5]: ghi trong trường hợp hai bên cử đại diện cho giám đốc ký hợp đồng.



2	Tên thủ tục hành chính	Khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1: Đối với người đi khám bệnh, chữa bệnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người có thẻ BHYT khi đến khám bệnh, chữa bệnh phải xuất trình ngay thẻ BHYT có ảnh, trường hợp thẻ BHYT không có ảnh thì phải xuất trình thẻ BHYT cùng với một loại giấy tờ chứng minh về nhân thân có ảnh hợp lệ do cơ quan có thẩm quyền cấp; Ngoài ra, tùy từng trường hợp phải xuất trình thêm một số giấy tờ khác (quy định trong thành phần hồ sơ).</li> <li>- Trong trường hợp cấp cứu: trước khi ra viện người bệnh phải xuất trình thẻ BHYT cùng với một loại giấy tờ có ảnh hợp lệ để được hưởng đầy đủ quyền lợi BHYT ngay tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</li> </ul> <p>2. Bước 2: Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh</p> <p>Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của các giấy tờ người bệnh xuất trình, trường hợp đủ điều kiện thì giải quyết cho người bệnh hưởng chế độ BHYT ngay tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p>
	Cách thức thực hiện	Tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT
	Thành phần hồ sơ	<p>1. Trường hợp khám bệnh, chữa bệnh theo đúng nơi đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu ghi trên thẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẻ BHYT còn giá trị sử dụng (bản chính);</li> <li>- Xuất trình một trong các loại giấy tờ chứng minh về nhân thân có ảnh hợp lệ do cơ quan có thẩm quyền cấp như: Giấy Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, Thẻ Đảng viên, Thẻ Công an nhân dân, Thẻ quân nhân, Thẻ đoàn viên công đoàn, Thẻ học sinh, Thẻ sinh viên, Thẻ cựu chiến binh, Giấy phép lái xe hoặc một loại giấy tờ có ảnh hợp lệ khác.</li> <li>- Đối với trẻ em dưới 6 tuổi khi đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chỉ phải xuất trình thẻ BHYT; trường hợp chưa được cấp thẻ BHYT thì xuất trình giấy khai sinh hoặc giấy chứng sinh; trường hợp phải điều trị ngay sau khi sinh mà chưa có giấy chứng sinh thì thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cha (mẹ) hoặc người giám hộ của trẻ ký xác nhận vào hồ sơ bệnh án để thanh toán với cơ quan BHXH.</li> <li>- Nếu là người đã hiến bộ phận cơ thể mà chưa có thẻ BHYT thì xuất trình Giấy ra viện của lần hiến tạng.</li> <li>- Người tham gia BHYT trong thời gian chờ cấp lại thẻ, đổi thẻ BHYT khi đến khám bệnh, chữa bệnh phải xuất trình Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả do cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 999/QĐ-BHXH ngày 24/9/2015 của BHXH Việt Nam); trên đó ghi đầy đủ các thông tin trên thẻ của người tham gia BHYT; thời hạn sử dụng trong 07 ngày kể từ ngày cấp. Giám</li> </ul>

		<p>đốc BHXH tỉnh hoặc giám đốc BHXH huyện ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất trình thêm Giấy chứng nhận không cùng chi trả trong năm theo mẫu số 05/BHYT ban hành kèm theo Quyết định số 1399/QĐ-BHXH của BHXH Việt Nam để được miễn phần cùng chi trả trong năm khi khám bệnh, chữa bệnh đúng tuyến (nếu có).</li> </ul> <p>2. Các trường hợp khác</p> <p>Ngoài việc xuất trình các loại giấy tờ nêu tại Điểm 1 nêu trên, tùy từng trường hợp mà phải xuất trình thêm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp được chuyển tuyến chuyên môn kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế: Giấy chuyển tuyến theo quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2014/TT-BYT-BTC;</li> <li>- Trường hợp đến khám lại theo yêu cầu của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT tuyến trên không qua nơi đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu: Giấy hẹn khám lại của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên hẹn người bệnh đến khám lại ghi trên Giấy ra viện hoặc Sổ khám bệnh) (bản chính). Mỗi giấy hẹn khám lại được sử dụng 01 lần theo thời gian ghi trên giấy hẹn.</li> <li>- Trường hợp khám bệnh, chữa bệnh khi đi công tác; làm việc lưu động; đi học tập trung theo các hình thức đào tạo, chương trình đào tạo, tạm trú (không phải trong tình trạng cấp cứu): được khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cùng tuyến chuyên môn kỹ thuật hoặc tương đương với cơ sở đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu ghi trên thẻ BHYT và phải xuất trình một trong các giấy tờ sau đây: giấy công tác, quyết định cử đi học, giấy tờ chứng minh đăng ký tạm trú (bản chính hoặc bản sao)</li> </ul>
	Số lượng hồ sơ	01 bộ
	Thời hạn giải quyết	Giải quyết ngay
	Cơ quan thực hiện thủ tục	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người có thẻ BHYT đến khám bệnh, chữa bệnh
	Đối tượng thực hiện thủ tục	Cá nhân có thẻ BHYT
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Không
	Phí, lệ phí	Không
	Kết quả của việc thực hiện thủ tục	Được hưởng chế độ khám bệnh, chữa bệnh BHYT ngay tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
	Yêu cầu hoặc điều kiện	Không

	<p>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản hợp nhất Luật bảo hiểm y tế số 01/VBHN-VPQH ngày 10/7/2014, có hiệu lực từ ngày 01/01/2015.</li> <li>- Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế.</li> <li>- Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế - Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế.</li> <li>- Quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam quy định về tổ chức thực hiện bảo hiểm y tế trong khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>- Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc sửa đổi một số nội dung tại các quyết định ban hành quy định quản lý thu, chi BHXH</li> <li>- Quyết định số 999/QĐ-BHXH ngày 24/9/2015 của BHXH Việt Nam ban hành quy định tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp</li> </ul>
--	--	--

<b>3</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế</b>
	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT</p> <p>Trong thời hạn 15 ngày đầu mỗi tháng, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT gửi hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh của tháng trước cho cơ quan BHXH theo Mẫu số C79a-HD, C80a-HD, 19/BHYT, 20/BHYT, 21/BHYT (đồng thời gửi kèm theo dữ liệu điện tử qua mạng Internet);</p> <p>Bước 2: Đối với cơ quan BHXH</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ báo cáo quyết toán của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ quan BHXH thông báo kết quả giám định và số quyết toán chi phí KCB BHYT bao gồm chi phí khám bệnh, chữa bệnh thực tế trong phạm vi quyền lợi và mức hưởng BHYT cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>- Trong 10 ngày kế tiếp, tổ chức ký biên bản quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT theo mẫu số C82-HD ban hành kèm theo Thông tư số 178/2012/TT-BTC và hoàn thành việc thanh toán với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</li> </ul>
	Cách thức thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ tại cơ quan BHXH hoặc qua dịch vụ bưu chính (đồng thời chuyển dữ liệu điện tử qua mạng Internet).</li> <li>- Thực hiện ký biên bản quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh tại trụ sở cơ quan BHXH hoặc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</li> </ul>
	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh sách người bệnh khám bệnh, chữa bệnh BHYT ngoại trú đề nghị thanh toán (theo Mẫu số C79a-HD)</li> <li>- Danh sách người bệnh khám bệnh, chữa bệnh BHYT nội trú đề nghị thanh toán (theo Mẫu số C80a-HD) đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT có điều trị nội trú.</li> <li>- Thống kê vật tư y tế thanh toán BHYT theo Mẫu số 19/BHYT,</li> <li>- Thống kê thuốc thanh toán BHYT theo Mẫu số 20/BHYT</li> <li>- Thống kê dịch vụ kỹ thuật thanh toán BHYT theo Mẫu số 21/BHYT</li> </ul>



		b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) (kèm theo dữ liệu điện tử)
	Thời hạn giải quyết	Chậm nhất 40 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
	Cơ quan thực hiện thủ tục	BHXXH tỉnh/BHXXH huyện được phân cấp
	Đối tượng thực hiện thủ tục	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh sách đề nghị thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú theo Mẫu số C79a-HD, Danh sách đề nghị thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh nội trú theo Mẫu số C80a-HD (đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT có điều trị nội trú) ban hành kèm theo Thông tư số 178/2012/TT-BTC ngày 28/10/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng cho Bảo hiểm xã hội Việt Nam</li> <li>- Thống kê vật tư y tế thanh toán BHYT theo mẫu số 19/BHYT, Thống kê thuốc thanh toán BHYT theo mẫu số 20/BHYT, Thống kê dịch vụ kỹ thuật thanh toán BHYT theo mẫu số 21/BHYT ban hành kèm theo Quyết định số 1399/QĐ-BHXXH ngày 22/12/2014 của Tổng Giám đốc BHXXH Việt Nam quy định về tổ chức thực hiện bảo hiểm y tế trong khám bệnh, chữa bệnh</li> </ul>
	Phí, lệ phí	Không
	Kết quả của việc thực hiện thủ tục	Biên bản thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT được ký giữa cơ quan BHXXH và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu số C82-HD, cơ quan BHXXH chuyển tiền trả cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
	Yêu cầu hoặc điều kiện	Không
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản hợp nhất Luật bảo hiểm y tế số 01/VBHN-VPQH ngày 10/7/2014, có hiệu lực từ ngày 01/01/2015.</li> <li>- Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT</li> <li>- Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế - Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế.</li> <li>- Quyết định số 1399/QĐ-BHXXH ngày 22/12/2014 của Tổng Giám đốc BHXXH Việt Nam quy định về tổ chức thực hiện BHYT trong khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>- Quyết định số 1018/QĐ-BHXXH ngày 10/10/2014 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc sửa đổi một số nội dung tại các quyết định ban hành quy định quản lý thu, chi BHXXH</li> </ul>

**Mã số** .....

(Ban hành theo Thông tư số 178/2012/TT-BTC)

**DANH SÁCH NGƯỜI BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ KHÁM CHỮA BỆNH NGOẠI TRÚ ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN**

Tháng ..... Quý ..... Năm .....

(Gửi cùng với file dữ liệu hàng tháng)

Đơn vị: đồng

[illegible]



**Mã số** .....

**DANH SÁCH NGƯỜI BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ KHÁM CHỮA BỆNH NỘI TRÚ ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN**

(Gửi cùng với file dữ liệu hàng tháng)

Đ  
ơn  
vị:  
đô  
ng

[illegible]

[illegible]

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

**Trưởng phòng KHTH**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

.....Tên cơ sở y tế:....  
Mã cơ sở y tế: .....

Mẫu số 19/BHYT

**THỐNG KÊ VẬT TƯ Y TẾ THANH TOÁN BHYT**  
Tháng.....Quý..... Năm.....

STT	Mã số theo danh mục do BYT ban hành	Tên VTYT theo danh mục do BYT ban hành	Tên thương mại	Quy cách	Đơn vị tính	Giá mua vào (đồng)	Số lượng		Giá thanh toán BHYT (đồng)	Thành tiền (đồng)
							Ngoại trú	Nội trú		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1955.1										
1955.2										
.....										
.....										
<b>III. TỔNG CỘNG</b>										

**Người lập biểu**  
(Ký, họ tên)

**Trưởng phòng .....**  
(Ký, họ tên)

....., ngày .... tháng ..... năm.....  
**Giám đốc**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

.....Tên cơ sở y tế:....  
Mã cơ sở y tế: .....

Mẫu số 20/BHYT

THỐNG KÊ THUỐC THANH TOÁN BHYT  
Tháng....Quý .... Năm .....

STT	STT theo DMT của BHYT	Tên hoạt chất	Tên thuốc thành phẩm	Đường dùng, dạng bào chế	Hàm lượng / nồng độ	Số đăng ký hoặc số GPN K	Đơn vị tính	Số lượng		Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
								Ngoại trú	Nội trú		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1. Thuốc tân dược											
1956.1											
1956.100											
2. Chế phẩm y học cổ truyền											
3. Vị thuốc YHCT											

Người lập biểu  
(Ký, họ tên)

Trưởng khoa Dược  
(Ký, họ tên)

....., ngày .... tháng ..... năm.....  
Giám đốc  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

.....Tên cơ sở y tế:....  
Mã cơ sở y tế: .....

Mẫu số 21/BHYT

**THỐNG KÊ DỊCH VỤ KỸ THUẬT THANH TOÁN BHYT**  
**Đối với người bệnh BHYT đăng ký ban đầu/đa tuyến đến**  
*Tháng....Quý..... Năm .....*

STT	Mã số theo danh mục BHYT	Tên dịch vụ y tế	Số lượng		Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
			Ngoại trú	Nội trú		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>I. Khám bệnh</b>						
1001.1	04.1					
<b>II. Giường bệnh</b>						
1001.2	04.2.B3.1.K					
1001.2	04.2.B3.1.K.2					
1001.2	04.2.B3.1.K.3					
....						
<b>III. Xét nghiệm</b>						
.....						
<b>IV. Chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng</b>						
<b>V. Thủ thuật, phẫu thuật</b>						
.....						
<b>TỔNG CỘNG (IXIIX....XV)</b>						

**Người lập biểu**  
(Ký, họ tên)

**Trưởng phòng .....**  
(Ký, họ tên)

....., ngày .... tháng ..... năm.....  
**Giám đốc**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)



4	Tên thủ tục hành chính	Thanh toán trực tiếp chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT
	Trình tự thực hiện	<p><b>Bước 1:</b> Đối với người có yêu cầu thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh (<i>người bệnh trực tiếp đề nghị hoặc nhờ người thân</i>): Nộp hồ sơ chứng từ đi khám bệnh, chữa bệnh cho cơ quan BHXH.</p> <p><b>Bước 2:</b> Cơ quan BHXH</p> <p>a) Bộ phận một cửa: Tiếp nhận hồ sơ chứng từ, phô tô các loại giấy tờ (thẻ BHYT, Giấy ra viện, sổ khám bệnh, đơn thuốc...), ký xác nhận trên bản phô tô và trả lại bản gốc cho người đi thanh toán; Nhập dữ liệu vào phần mềm tiếp nhận hồ sơ và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 999/QĐ-BHXH) trả cho người đi thanh toán; sau đó chuyển hồ sơ đề nghị thanh toán trực tiếp cho Phòng Giám định BHYT (hoặc bộ phận giám định của BHXH huyện).</p> <p>b) Phòng Giám định BHYT (hoặc bộ phận giám định của BHXH huyện):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong vòng 02 ngày làm việc, lập Phiếu yêu cầu giám định đối với trường hợp khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài địa bàn huyện (<i>trường hợp BHXH huyện nhận hồ sơ</i>) hoặc ngoài địa bàn tỉnh (<i>trường hợp BHXH tỉnh nhận hồ sơ</i>);</li> <li>- Trong thời hạn 25 ngày, BHXH nơi nhận Phiếu yêu cầu giám định phải hoàn thành việc giám định; trả lời kết quả giám định cho cơ quan BHXH nơi yêu cầu giám định, kèm theo Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh;</li> <li>- Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày có kết quả giám định, Phòng Giám định BHYT (hoặc bộ phận giám định của BHXH huyện) phải hoàn thành việc lập Bảng thanh toán trực tiếp chi phí khám bệnh, chữa bệnh chuyển Phòng Kế hoạch - Tài chính (hoặc bộ phận Kế hoạch Tài chính của BHXH huyện).</li> </ul> <p><i>Trường hợp không được thanh toán, Phòng/bộ phận giám định BHYT trình lãnh đạo cơ quan BHXH ký văn bản thông báo nêu rõ lý do không được thanh toán chuyển bộ phận một cửa gửi trả người yêu cầu thanh toán.</i></p> <p>c) Phòng Kế hoạch - Tài chính (hoặc bộ phận Kế hoạch Tài chính của BHXH huyện): Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày nhận Bảng thanh toán trực tiếp chi phí khám bệnh, chữa bệnh, kiểm tra tính hợp lệ của các hóa đơn, chứng từ và hoàn thiện hồ sơ thanh toán trực tiếp, thông báo cho Bộ phận một cửa kết quả giải quyết và thực hiện chi trả khi người đề nghị đến nhận tiền</p>
	Cách thức thực hiện	Nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa

Thành phần hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản chính các chứng từ hợp lệ (hóa đơn mua thuốc, vật tư y tế; hóa đơn, biên lai thu viện phí và các chứng từ có liên quan).</li> <li>- Bản chính thẻ BHYT còn giá trị sử dụng và một trong các loại giấy tờ chứng minh về nhân thân có ảnh hợp lệ (Giấy Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, Thẻ Đảng viên, Thẻ Công an nhân dân, Thẻ quân nhân, Thẻ đoàn viên công đoàn, Thẻ học sinh, Thẻ sinh viên, Thẻ cựu chiến binh, Giấy phép lái xe hoặc một loại giấy tờ có ảnh hợp lệ khác) nếu thẻ BHYT chưa có ảnh hoặc bản sao Giấy khai sinh, giấy chứng sinh trong trường hợp trẻ em dưới 6 tuổi chưa có thẻ BHYT;</li> <li>- Giấy Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả của cơ quan BHXH (trong thời gian đang chờ cấp lại, đổi thẻ);</li> <li>- Giấy ra viện, Sổ khám bệnh (bản chính hoặc bản phô tô);</li> <li>- Giấy chứng nhận phẫu thuật hiến tạng (nếu có);</li> </ul> <p><i>Viên chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm phô tô thẻ BHYT (hoặc Giấy khai sinh, giấy chứng sinh trong trường hợp chưa có thẻ BHYT; Phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả trong trường hợp cấp lại hoặc đổi thẻ BHYT; Giấy chứng nhận phẫu thuật hiến tạng) và một loại giấy tờ chứng minh về nhân thân có ảnh hợp lệ, giấy ra viện, sổ khám bệnh, lưu bản phô tô vào hồ sơ, trả người bệnh bản chính</i></p>
Số lượng hồ sơ:	01 bộ
Thời hạn giải quyết	Chậm nhất 40 ngày kể từ ngày nộp đủ hồ sơ
Đối tượng thực hiện	Cá nhân
Cơ quan thực hiện	BHXH tỉnh/BHXH huyện được phân cấp
Kết quả thực hiện	Nhận tiền thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh tại Phòng/bộ phận Tài chính – Kế toán; trường hợp không được thanh toán thì kết quả là văn bản trả lời của cơ quan BHXH có nêu rõ lý do
Lệ phí	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Không
Yêu cầu, điều kiện	<p>1. Khi nộp hồ sơ: Không.</p> <p>2. Khi nhận kết quả:</p> <p>a) Người hưởng trực tiếp nhận: cung cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và xuất trình chứng minh nhân dân.</p> <p>b) Người khác nhận thay:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu là thân nhân của người hưởng chế độ: cung cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chứng minh nhân dân, giấy tờ chứng minh mối quan hệ là thân nhân của người hưởng BHYT (bản sao sổ hộ khẩu hoặc giấy khai sinh hoặc</li> </ul>

		<p>giấy chứng sinh hoặc giấy đăng ký kết hôn...)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu là người giám hộ: cung cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chứng minh nhân dân, giấy tờ chứng minh là giám hộ đương nhiên của người hưởng BHYT (bản sao sổ hộ khẩu hoặc giấy khai sinh hoặc giấy chứng sinh hoặc giấy đăng ký kết hôn...). Trong trường hợp không có người giám hộ đương nhiên theo quy định của pháp luật thì cung cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chứng minh nhân dân, quyết định công nhận việc giám hộ của cấp có thẩm quyền.</li> <li>- Nếu không phải là thân nhân hoặc người giám hộ nêu trên: cung cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, chứng minh nhân dân, giấy uỷ quyền theo Mẫu số 18a-CBH ban hành kèm theo Quyết định số 919/QĐ-BHXH ngày 26/8/2015 của BHXH Việt Nam</li> </ul>
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản hợp nhất Luật bảo hiểm y tế số 01/VBHN-VPQH ngày 10/7/2014, có hiệu lực từ ngày 01/01/2015.</li> <li>- Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế.</li> <li>- Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế - Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế.</li> <li>- Quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam quy định về tổ chức thực hiện bảo hiểm y tế trong khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>- Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc sửa đổi một số nội dung tại các quyết định ban hành quy định quản lý thu, chi BHXH, BHYT.</li> <li>- Quyết định số 919/QĐ-BHXH ngày 26/8/2015 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực thực hiện chính sách BHXH, BHYT và tài chính kế toán.</li> <li>- Quyết định số 999/QĐ-BHXH ngày 24/9/2015 của BHXH Việt Nam ban hành quy định tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp</li> </ul>

### 3. Lĩnh vực chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội

a) Thủ tục hành chính do BHXH tỉnh thực hiện: Không có

b) Thủ tục hành chính do BHXH huyện thực hiện

1	Tên thủ tục hành chính	Truy lĩnh, tiếp tục nhận lương hưu, trợ cấp BHXH
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1: Người hưởng lập 01 bản Giấy truy lĩnh tiếp tục nhận chế độ BHXH hàng tháng (Mẫu số 19-CBH ban hành kèm theo Quyết định số 919/QĐ-BHXH) gửi BHXH cấp huyện.</p> <p>2. Bước 2: BHXH huyện kiểm tra, đối chiếu với Danh sách chi trả và Sổ theo dõi người hưởng tạm dừng in danh sách chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng (mẫu số S01-CBH ban hành kèm theo Quyết định số 488/QĐ-BHXH), xác nhận giải quyết vào Mẫu số 19-CBH thực hiện chi trả cho người hưởng.</p>
	Cách thức thực hiện	Nộp trực tiếp tại bộ phận một cửa
	Thành phần hồ sơ	Giấy truy lĩnh, tiếp tục hưởng chế độ BHXH hàng tháng (Mẫu 19-CBH).
	Số lượng hồ sơ	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
	Thời hạn giải quyết	Giải quyết chi trả ngay cho người hưởng, chậm nhất là ngày làm việc kế tiếp kể từ khi nhận được Giấy đề nghị.
	Đối tượng thực hiện	Cá nhân
	Cơ quan thực hiện	BHXH huyện
	Kết quả thực hiện	Phiếu chi tiền mặt
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Giấy truy lĩnh, tiếp tục hưởng chế độ BHXH hàng tháng (Mẫu 19-CBH).
	Yêu cầu, điều kiện	Không
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật BHXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006;</li><li>- Quyết định số 488/QĐ-BHXH ngày 23/5/2012 của BHXH Việt Nam;</li><li>- Quyết định số 919/QĐ-BHXH ngày 26/8/2015 của BHXH Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/QĐ-BHXH, Quyết định số 1399/QĐ-BHXH và Quyết định số 488/QĐ-BHXH của BHXH Việt Nam</li></ul>

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY TRUY LĨNH, TIẾP TỤC NHẬN CHẾ ĐỘ BHXH**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội .....

Tên tôi là: ..... Số CMND: .....

Nơi cư trú : ..... Số điện thoại .....

Số sổ BHXH: ..... Loại chế độ BHXH đang hưởng: .....

Nơi đang lĩnh chế độ BHXH: .....

Thời gian chưa nhận chế độ BHXH: Từ tháng ... năm .... đến tháng .... năm .....

Lý do: .....

Tôi xin cam đoan trong thời gian không lĩnh lương hưu, trợ cấp BHXH tôi không bị phạt tù giam hoặc xuất cảnh trái phép hoặc không bị tòa án tuyên bố bị mất tích hoặc hưởng BHXH không đúng quy định của pháp luật. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đề nghị được truy lĩnh tiền tại cơ quan BHXH:

Đề nghị tiếp tục nhận chế độ tại: .....  
(nếu nhận qua tài khoản cá nhân ghi rõ số hiệu tài khoản ngân hàng nơi mở tài khoản)/.

**Xét duyệt của cơ quan BHXH**

- Tổng số tháng được truy lĩnh:..... tháng  
Từ tháng..... năm .... đến tháng.... năm .....
- Tổng số tiền được truy lĩnh: ..... đồng  
Bằng chữ: .....

....., ngày... tháng ... năm.....

**Người đề nghị**

(ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Giám đốc BHXH**

(Ký tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- Nơi đang lĩnh chế độ BHXH: Đối với người nhận lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng ghi nơi nhận chế độ BHXH trước khi bị dừng in danh sách chi trả.
- Người hưởng đề nghị truy lĩnh tích X vào ô trống.

2	Tên thủ tục hành chính	<b>Ủy quyền lĩnh thay các chế độ bảo hiểm xã hội</b>
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1: Người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH không trực tiếp nhận tiền muốn ủy quyền cho người khác lĩnh thay lập Giấy ủy quyền lĩnh thay lương hưu, trợ cấp BHXH (Mẫu 18-CBH ban hành kèm theo Quyết định số 919/QĐ-BHXH) lấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền. thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp thông thường, lấy xác nhận tại UBND xã.</li> <li>- Trường hợp người hưởng bị phạt tù giam ủy quyền cho người khác lĩnh thay lấy xác nhận của Giám đốc trại giam.</li> <li>- Trường hợp người hưởng chế độ BHXH đang định cư, cư trú tại nước ngoài, hoặc đang đi du lịch, khám chữa bệnh ở nước ngoài không trực tiếp nhận tiền ủy quyền cho người khác lĩnh thay lập Giấy ủy quyền lấy xác nhận của Đại sứ quán hoặc Cơ quan đại diện Việt Nam hoặc chính quyền địa phương ở nước nơi người hưởng đang định cư, cư trú hoặc tạm trú. Trường hợp lấy xác nhận của chính quyền địa phương ở nước nơi người hưởng đang định cư, cư trú hoặc tạm trú khi nộp cho cơ quan BHXH giải quyết phải kèm theo bản dịch sang tiếng Việt đã được công chứng</li> </ul> <p>2. Bước 2:</p> <p><i>a) Trường hợp lĩnh thay chế độ hàng tháng:</i>  Người lĩnh thay nộp Giấy ủy quyền cho đại diện chi trả (ĐDCT) và đến kỳ lĩnh lương, ký nhận tiền trên Danh sách chi trả. Trường hợp người ủy quyền (Người hưởng chế độ BHXH) xuất cảnh trái phép hoặc bị Tòa án tuyên bố là mất tích hoặc chết hoặc có căn cứ xác định việc hưởng BHXH không đúng quy định của pháp luật thì Người được ủy quyền (Người lĩnh thay chế độ BHXH) có trách nhiệm thông báo kịp thời cho ĐDCT hoặc BHXH cấp huyện, nếu vi phạm phải nộp trả số tiền đã nhận và bị xử lý theo quy định của pháp luật</p> <p><i>b) Trường hợp lĩnh thay các chế độ BHXH một lần:</i> Người lĩnh thay nộp Giấy ủy quyền cho BHXH huyện, BHXH huyện viết phiếu chi chi trả chế độ cho người lĩnh thay.</p> <p>3. Bước 3: ĐDCT tiếp nhận Giấy ủy quyền chi tiền cho người lĩnh thay. Lưu giữ Giấy ủy quyền đến hết thời hạn ủy quyền sau đó nộp cho BHXH cấp huyện để BHXH huyện lưu giữ Giấy ủy quyền</p>
	Cách thức thực hiện	Nộp trực tiếp cho đại diện chi trả hoặc bảo hiểm xã hội huyện
	Thành phần hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy ủy quyền lĩnh thay lương hưu, trợ cấp BHXH (Mẫu 18-CBH).</li> <li>- Xuất trình Chứng minh nhân dân hoặc Giấy tờ tùy thân có ảnh.</li> </ul>
	Số lượng hồ sơ	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
	Thời hạn giải quyết	ĐDCT tiếp nhận Giấy ủy quyền và thực hiện chi trả cho người lĩnh thay trong kỳ chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng.

	Đối tượng thực hiện	Cá nhân
	Cơ quan thực hiện	BHXX huyện, Đại diện chi trả
	Kết quả thực hiện	- Danh sách chi trả lương hưu, trợ cấp BHXX hàng tháng; - Phiếu chi tiền mặt.
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Giấy uỷ quyền lĩnh thay lương hưu, trợ cấp BHXX (Mẫu 18-CBH).
	Yêu cầu, điều kiện	Không
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật BHXX số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006; - Quyết định số 488/QĐ-BHXX ngày 23/5/2012 của BHXX Việt Nam về ban hành quy định quản lý chi trả các chế độ BHXX; - Quyết định số 919/QĐ-BHXX ngày 26/8/2015 của BHXX Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/QĐ-BHXX, Quyết định số 1399/QĐ-BHXX và Quyết định số 488/QĐ-BHXX.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**GIẤY ỦY QUYỀN LĨNH THAY LƯƠNG HƯU, TRỢ CẤP BHXH**

**1. Người ủy quyền (Người hưởng chế độ BHXH):**

- Họ và tên: ..... Năm sinh: .....
- Nơi cư trú: ..... Số điện thoại: .....
- Số sổ BHXH/mã định danh: ..... Loại chế độ BHXH đang hưởng .....
- Nơi đang lĩnh chế độ BHXH: .....
- ..... tôi đồng ý ủy quyền cho Ông (Bà) ..... nêu tại mục 2 dưới đây lĩnh thay lương hưu, trợ cấp BHXH.

**2. Người được ủy quyền (Người lĩnh thay chế độ BHXH):**

- Họ và tên: .....
- Số CMND: .....
- Nơi cư trú: ..... Số điện thoại .....
- Thời hạn ủy quyền: Từ tháng ..... năm ..... đến tháng ..... năm .....
- Nơi lĩnh: .....

Chúng tôi cam kết chấp hành đúng quy định về việc lĩnh tiền chế độ BHXH. Trong trường hợp Người ủy quyền (Người hưởng chế độ BHXH) xuất cảnh trái phép hoặc bị Tòa án tuyên bố là mất tích hoặc chết hoặc có căn cứ xác định việc hưởng BHXH không đúng quy định của pháp luật thì Người được ủy quyền (Người lĩnh thay chế độ BHXH) có trách nhiệm thông báo kịp thời cho Đại diện chi trả hoặc BHXH cấp huyện, nếu vi phạm phải trả lại số tiền đã nhận và bị xử lý theo quy định của pháp luật./.

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Xác nhận của chính quyền địa phương;  
hoặc Giám đốc trại giam; hoặc Đại sứ quán Việt  
Nam hoặc cơ quan đại diện Việt Nam hoặc  
Chính quyền địa phương ở nước nơi người  
hưởng đang cư trú**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Người ủy quyền**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- Người lĩnh thay khi đến nhận tiền phải xuất trình Giấy ủy quyền, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh;
- Giấy ủy quyền bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch sang tiếng Việt của phòng công chứng để cơ quan BHXH biết, giải quyết.
- Thời hạn ủy quyền do các bên thỏa thuận, trường hợp không thỏa thuận thì thời hạn ủy quyền có hiệu lực là một năm kể từ ngày xác lập việc ủy quyền.



<b>3</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thay đổi phương thức nhận lương hưu, trợ cấp BHXH</b>
	Trình tự thực hiện	<p>1. Bước 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp người hưởng chế độ BHXH hàng tháng đang lĩnh bằng tiền mặt muốn chuyển sang lĩnh qua tài khoản cá nhân hoặc ngược lại, hoặc từ tài khoản cá nhân này sang tài khoản cá nhân khác, lập Giấy thay đổi phương thức nhận lương hưu, trợ cấp BHXH (Mẫu 20-CBH ban hành kèm theo Quyết định số 919/QĐ-BHXH) nộp cho ĐDCT hoặc BHXH Huyện.</li> </ul> <p>2. Bước 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- BHXH huyện tiếp nhận hồ sơ, báo cho BHXH tỉnh để chuyển đổi phương thức lĩnh tiền của người hưởng; chi trả chi phí mở tài khoản (nếu có).</li> <li>- BHXH tỉnh thực hiện chuyển đổi phương thức lĩnh tiền cho người hưởng trên danh sách chi trả, chuyển BHXH cấp huyện để thực hiện chi trả bằng tiền mặt hoặc chuyển vào tài khoản cá nhân.</li> </ul>
	Cách thức thực hiện	Nộp trực tiếp cho ĐDCT hoặc BHXH huyện.
	Thành phần hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy thay đổi phương thức nhận lương hưu, trợ cấp BHXH (Mẫu 20-CBH).</li> <li>- Chứng từ thu phí mở tài khoản cá nhân lần đầu của Ngân hàng nơi người hưởng mở tài khoản</li> </ul>
	Số lượng hồ sơ	01 (bộ)
	Thời hạn giải quyết	Nếu người hưởng nộp mẫu 20-CBH trước ngày 20 hàng tháng thì cơ quan BHXH giải quyết vào Danh sách chi trả của tháng sau, từ sau ngày 20 hàng tháng thì giải quyết vào Danh sách chi trả của tháng sau nữa
	Đối tượng thực hiện	Cá nhân
	Cơ quan thực hiện	BHXH huyện
	Kết quả thực hiện	Danh sách chi trả
	Lệ phí	Không
	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	- Giấy thay đổi phương thức nhận lương hưu, trợ cấp BHXH (Mẫu 20-CBH)
	Yêu cầu, điều kiện	Không
	Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHXH số 71/2006/QH11 ngày 29/6/2006;</li> <li>- Quyết định số 488/QĐ-BHXH ngày 23/5/2012 của Bảo</li> </ul>

		<p>hiểm xã hội Việt Nam về ban hành quy định quản lý chi trả các chế độ BHXH;</p> <p>- Quyết định số 919/QĐ-BHXH ngày 26/8/2015 của BHXH Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/QĐ-BHXH, Quyết định số 1399/QĐ-BHXH và Quyết định số 488/QĐ-BHXH.</p>
--	--	---



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY THAY ĐỔI PHƯƠNG THỨC NHẬN**  
**LƯƠNG HƯU, TRỢ CẤP BẢO HIỂM XÃ HỘI**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội .....

Tên tôi là: ..... Năm sinh: .....

Nơi cư trú ..... Số điện thoại: .....

Số sổ BHXH: .....

Chế độ BHXH đang hưởng: .....

Phương thức đang lĩnh: Tiền mặt: ☐ Tài khoản cá nhân: ☐

Nay thay đổi phương thức lĩnh chế độ BHXH theo phương thức:

Tiền mặt: ☐ Tài khoản cá nhân: ☐

Tại: .....

(Số hiệu tài khoản, ngân hàng mở tài khoản cá nhân nếu lĩnh qua tài khoản cá nhân) Lĩnh  
theo phương thức mới từ tháng ... năm ..... /.

....., ngày .... tháng ... năm .....

**Người đề nghị**

(Ký, ghi rõ họ tên)

*Ghi chú:* Trường hợp người hưởng chuyển từ tiền mặt sang lĩnh tiền qua tài khoản cá nhân, hoặc từ tài khoản này sang tài khoản khác thì ghi rõ số hiệu tài khoản cá nhân, ngân hàng mở tài khoản; nếu lĩnh bằng tiền mặt ghi rõ tổ hưu trí, xã, huyện.